

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai tỉnh Hà Tĩnh năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường 2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 3313/SNNMT-TL ngày 07/5/2026 (sau khi tổng hợp, hoàn thiện theo ý kiến góp ý của các Sở, ngành liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai tỉnh Hà Tĩnh năm 2026, kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong mọi trường hợp, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác Phòng, chống thiên tai) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, nội dung thẩm định, sự phù hợp

với thực tiễn, các quy định của pháp luật và các kiến nghị, đề xuất tại Văn bản nêu trên và quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này; kịp thời báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung phát sinh, vượt thẩm quyền trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BCĐ phòng thủ dân sự Quốc gia (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Văn phòng TT Chỉ huy PCTT tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Huy Thành

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai tỉnh Hà Tĩnh năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026)

PHẦN I

CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/ 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường 2025;

Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 13/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Cả.

Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai Ban hành sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó với thiên tai tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động mọi nguồn lực và cả hệ thống chính trị để triển khai có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm hạn chế tối

đa thiệt hại về người, tài sản, cơ sở hạ tầng và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Nhân dân, của nhà nước và doanh nghiệp; bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy điều hành, khả năng phối hợp, hỗ trợ của các lực lượng và chính quyền các cấp và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác phòng, chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu.

2. Yêu cầu

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào cuộc; huy động toàn dân, toàn xã hội tham gia công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Thực hiện nguyên tắc 3 sẵn sàng “chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả” và quán triệt phương châm “4 tại chỗ”: Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và hậu cần tại chỗ.

- Nắm bắt các loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương và lĩnh vực quản lý; chuẩn bị kỹ lưỡng, cụ thể từng tình huống, phương án để ứng phó kịp thời và hiệu quả.

- Giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và rủi ro trước những tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu thông qua việc tăng cường khả năng chống chịu, năng lực thích ứng của cộng đồng.

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ RỦI RO THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Hà Tĩnh là tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, có địa hình đa dạng và phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai, như: Bão, Áp thấp nhiệt đới; lũ, ngập lụt; lở đất, sét; mưa lớn; nắng nóng; hạn hán, xâm nhập mặn; rét hại, sương muối; sạt lở đất. Đặc biệt trong những năm gần đây biến thời tiết ngày càng cực đoan, các loại hình thiên tai ngày càng khốc liệt và khó lường.

Biến đổi khí hậu trong những năm tới được dự báo ngày càng tăng thêm những tác động bất lợi đến khu vực như: gia tăng lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn và nước biển dâng. Theo công bố của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16/12/2016 (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc công bố kết quả cập nhật phân vùng bão, xác định nguy cơ bão và phân vùng gió cho các vùng sâu trong đất liền khi có bão mạnh, siêu bão thì khu vực Hà Tĩnh có khả năng ảnh hưởng của bão cấp 15, cấp 16, giạt trên cấp 17 và nguy cơ nước dâng do bão có thể lên tới 6,2 - 6,7m khi gặp triều cường (cao nhất cả nước); nguy cơ xảy ra lượng mưa một ngày lớn nhất khi có mưa, bão từ 1.000-1.050mm; vì vậy rủi ro thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh là rất lớn.

II. CÁC LOẠI HÌNH THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI THƯỜNG GẶP TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Bão, Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Hàng năm, trên Biển Đông có khoảng 12 - 13 cơn bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động. Riêng Hà Tĩnh chịu ảnh hưởng từ 1 - 2 cơn bão và ATNĐ. Bão và ATNĐ thường gây mưa to, gió mạnh gây thiệt hại lớn, đặc biệt là khu vực ven biển. Hà Tĩnh là một trong những vùng có lượng mưa lớn so với cả nước. Do vị trí địa lý, kết hợp với yếu tố địa hình nên chịu ảnh hưởng của các hình thái gây mưa lớn như bão, ATNĐ, dải hội tụ nhiệt đới, nhiễu động của đới gió đông, rãnh áp thấp, gió mùa đông bắc, ... gây ra những đợt mưa lớn, kéo dài; điển hình một số cơn bão mạnh đã xảy ra những năm gần đây, điển hình các cơn bão xảy ra gần đây:

- Năm 2017 có 2 cơn bão đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh.

+ Bão số 2 đổ bộ vào đất liền từ Nghệ An đến Hà Tĩnh gây gió mạnh cấp 7-8, giạt cấp 9 cấp 10 vào ngày 17/7/2017, cấp độ RRTT cấp 3.

+ Bão số 10 đổ bộ trực tiếp vào Hà Tĩnh - đây là cơn bão mạnh và nguy hiểm trong nhiều năm trở lại đây cấp độ RRTT cấp 4.

- Năm 2025 có 2 cơn bão mạnh đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh.

+ Bão số 5 với sức gió mạnh cấp 9 - 10, giạt cấp 12 - 13. Đây là cơn bão rất mạnh, tốc độ di chuyển trên biển nhanh, nhưng khi đến khu vực gần bờ và đất liền, bão di chuyển chậm, thời gian duy trì trên địa bàn Hà Tĩnh (kể cả trên đất liền và vùng biển ven bờ) kéo dài khoảng từ 13h00 đến 19h30 giờ ngày 25/8/2025; cấp độ RRTT cấp 4.

+ Bão số 10 đổ bộ vào đất liền tỉnh Hà Tĩnh với sức gió mạnh cấp 10-11, giạt cấp 13-14 và quét qua tất cả các xã, phường trong tỉnh. Đây là cơn bão có sức gió mạnh nhất từ trước đến nay trên địa bàn tỉnh. Về gió mạnh, tương đương cơn bão số 10 năm 2017, tuy nhiên vùng gió mạnh, phạm vi rộng, thời gian lưu bão trên địa bàn rộng và lâu nhất từ trước đến nay; cấp độ RRTT cấp 4.

Đánh giá mức độ rủi ro đối với bão và ATNĐ đã xảy ra là cấp 3, 4.

2. Mưa lớn

Các trận mưa lớn trên địa bàn Hà Tĩnh trong thời gian gần đây:

- Năm 2021: Đợt mưa từ ngày 15/10 đến ngày 18/10/2021 trên địa bàn toàn tỉnh có mưa to đến rất to. Lượng mưa đo được phổ biến từ 300 đến gần 670 mm. Mưa lớn tập trung chủ yếu các vùng phía Nam, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên (cũ) đã làm gần 200 nhà dân bị ngập khoảng 01m; khoảng 550ha diện tích rau màu bị hư hỏng và một số cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi bị sạt lở, vỡ và hư hỏng nặng.

- Năm 2023

+ Đợt mưa từ 24/9 đến 27/9: Do ảnh hưởng của hoàn lưu ATNĐ, lượng mưa phổ biến từ 290mm đến 570mm (riêng tại trạm thủy văn Hương Trạch đạt 679mm); mưa lớn, lũ lên nhanh, trên sông Ngàn Sâu và sông Ngàn Phố xuất hiện lũ trên BĐ II (tại Chu Lễ đạt đỉnh lúc 02h ngày 27/9/2023 là 12,89m trên BĐ II 0,39m; tại Sơn Diệm đạt đỉnh lũ 11,78m lúc 2h ngày 27/9 trên BĐ II 0,28m). Thủy điện Hồ Hồ đã phải xả tràn điều tiết, thời điểm xả lớn nhất $Q_{xả} = 1.561 m^3/s$.

+ Đợt mưa từ 28/10 đến 31/10: Do ảnh hưởng của KKL lượng mưa phổ biến từ 250 đến 590mm (vùng mưa lớn là Hương Khê 586mm; Chu Lễ 555mm; Hòa Duyệt 487mm). Mưa lớn, lũ trên sông lên nhanh, trên sông Ngàn Sâu tại Chu Lễ ở mức 14,39m, (trên BĐIII 0,39m); tại trạm Hòa Duyệt là 9,84m (dưới BĐIII 0,66m), các sông Ngàn Phố, Sông La mực nước xấp xỉ báo động I; đợt mưa lũ này đã gây thiệt hại rất lớn đến dân sinh, kinh tế xã hội của một số địa phương trong tỉnh, đặc biệt tại vùng Hương Khê và Vũ Quang (cũ).

- Năm 2025: Từ đêm 29/10/2025 đến ngày 04/11/2025 lượng mưa đo được phổ biến từ 200mm đến 1.334mm (tại các trạm đo mưa tự động từ 19h00 ngày 29/10 đến 17h00 ngày 04/11/2025 từ 600mm đến 1.562mm). Mưa lớn mực nước trên các sông lên nhanh, các sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đã xuất hiện một đợt lũ đỉnh lũ trên Sông Ngàn Sâu tại trạm Chu Lễ 13,42m (dưới BĐ3: 0,58m); tại trạm Hòa Duyệt ở mức 8,46m (dưới BĐ2: 0,54m); đỉnh lũ trên sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm ở mức 8,7m (dưới BĐ1: 1,3m).

Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn là cấp 2, 3.

3. Lũ, ngập lụt

Mùa lũ ở Hà Tĩnh thường bắt đầu từ tháng 7 và kết thúc vào tháng 11 hàng năm, lũ thường xuất hiện nhiều nhất và lớn nhất chủ yếu tập trung vào tháng 9 và tháng 10. Do địa hình hẹp, dốc và nghiêng từ Tây sang Đông nên thường lên rất nhanh, xuất hiện trong một khoảng thời gian ngắn nên gây ra thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Trong những năm gần đây lũ và ngập lụt ngày càng có tần suất xuất hiện dày đặc, lũ lên nhanh, nhưng xuống rất chậm gây ngập úng vùng hạ du trong thời gian dài ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân cũng như phát triển KT-XH của tỉnh nhà. Chỉ trong vòng 15 năm trở lại đây, Hà Tĩnh đã chịu ảnh hưởng của những trận lũ lớn, lũ kép, điển hình năm 2010, 2016 và 2020 và năm 2025

Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt từ cấp 1 đến cấp 3.

4. Nắng nóng, hạn hán

Năm 2019, xảy ra đợt nắng nóng kéo dài trong có nhiệt độ cao nhất 43,4⁰C tại vùng Hương Khê (cũ) tương ứng cấp độ rủi ro thiên tai cấp 4 là cấp độ RRTT lớn nhất trong quy định thang phân cấp độ RRTT.

Năm 2023, nắng nóng xuất hiện sớm, số ngày nắng nóng ở các khu vực trong tỉnh phổ biến 70 đến 95 ngày và đã xảy ra 02 đợt nắng nóng đặc biệt gay gắt nền nhiệt cao vượt giá trị lịch sử (tại vùng Kỳ Anh (cũ) 40,7⁰C vượt (0,2⁰C), tại TP Hà Tĩnh (cũ) 41,5⁰C vượt (0,9⁰C), Hương Sơn (cũ) 42,3⁰C vượt (0,3⁰C). Tương đương rủi ro thiên tai cấp 3.

Còn lại các đợt nắng nóng khác chủ yếu từ 36⁰C - 39⁰C tương ứng cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1.

5. Hạn hán, xâm nhập mặn

Hạn hán và xâm nhập mặn thường xảy ra trong mùa nắng (mùa ít mưa). Mùa ít mưa kéo dài trong 8 tháng (từ tháng 12 năm trước đến tháng 7 năm sau) và lượng mưa chỉ đạt từ 30 - 37% tổng lượng mưa cả năm. Do tình trạng phân bố

lượng mưa không đều nên thường gây tình trạng khô hạn và thiếu nước, xâm nhập mặn ở trên các sông, nội đồng ảnh hưởng đến kinh tế xã hội như giảm năng suất cây trồng, giảm diện tích gieo trồng, chủ yếu là sản lượng lương thực.

Cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1.

6. Rét đậm, rét hại

Ở khu vực Hà Tĩnh rét đậm, rét hại là loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trong mùa đông và duy trì nhiều ngày trong thời kỳ chính đông; điển hình như đợt rét đầu năm 2016, được đánh giá có nền nhiệt thấp nhất trong vòng 100 năm qua. Tại Hà Tĩnh có 2 năm nền nhiệt xuống rất thấp kỷ lục là năm 2016 nhiệt độ thấp nhất 5⁰C - 6⁰C và năm 2018 với nền nhiệt thấp 9⁰C- 11,6⁰C.

Năm 2021 đã xảy ra một đợt rét đậm, rét hại ở đồng bằng ven biển trong 6 ngày liên tục vùng núi đến 07 ngày với nhiệt độ thấp nhất ở vùng núi 7,1 đến 7,3⁰C, vùng đồng bằng ven biển 8,7-10⁰C.

Năm 2023: Từ ngày 21/01-25/01 nhiều nơi trên địa bàn tỉnh xảy ra đợt rét đậm nhiệt độ dao động từ 11,5-12,6 ⁰C, riêng vùng núi Hương Sơn (cũ) nhiệt độ xuống 8,6⁰C.

Cấp độ RRTT rét đậm, rét hại đã xảy ra là cấp 1.

7. Lốc, sét

Thường xảy ra từ khoảng tháng 3 đến tháng 11 hàng năm, đặc biệt các tháng chuyển mùa (4 - 5, 9 - 10) các hiện tượng lốc sét xảy ra gây nhiều thiệt hại đến sản xuất, đời sống, một số trường hợp gây chết người. Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh lốc, sét có dấu hiệu gia tăng gây nhiều thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người dân.

Năm 2025¹ đã có 5 người trên địa bàn các xã Hương Bình, Mai Hoa, Việt Xuyên bị sét đánh tử vong.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do lốc, sét: Cấp 1.

8. Lũ quét và sạt lở đất

Đặc điểm miền núi Hà Tĩnh có địa hình dốc, đồi núi cao xen kẽ giữa sông, suối, hồ đập, là khu vực hội tụ của nhiều trận mưa lớn hàng năm; đây là những vùng thường xuyên xảy ra những trận mưa lớn trong một thời đoạn ngắn nên dễ gây ra lũ quét và sạt lở đất. Trong những năm gần đây mặc dù lũ quét xảy ra ít nhưng sạt lở đất xảy ra ngày càng nhiều, gây tổn thất rất nghiêm trọng về người, tài sản, công trình hạ tầng và phá hoại môi trường sinh thái, nhất là đợt mưa lũ lịch sử từ ngày 15/10 đến 21/10/2020; đợt mưa lớn này đã xảy ra 170 vị trí sạt lở tại các địa phương trong tỉnh, khối lượng sạt lở trên địa bàn tỉnh khoảng hơn 680.000 m³.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do lũ quét, sạt lở đất: Cấp 1, 2.

9. Động đất

Năm 2018 đã xảy ra 02 trận động đất nhẹ, trận thứ nhất xảy ra vào hồi 06h05 ngày 18/10/2018 mạnh 3,8 độ Richter ở tọa độ 18,31 vĩ độ Bắc; 106,174 độ kinh Đông, độ sâu tâm chấn khoảng 10km, cách bờ biển Kỳ Anh khoảng 5km;

¹ từ 20/5/2025-22/6/2025.

trận thứ 2 xảy ra vào 03h42 ngày 22/10/2018 mạnh 2,3 độ Richter ở tọa độ 18,292 vĩ độ Bắc; 106,154 độ kinh Đông, độ sâu tâm chấn khoảng 8km, cách bờ biển Cẩm Xuyên (cũ) khoảng 5km.

PHẦN III

NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA TỈNH

I. HỆ THỐNG VĂN BẢN, CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA TỈNH

- Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 18/11/2020 của Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020, một số định hướng, mục tiêu và giải pháp phòng ngừa, ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 25/02/2026 về Thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 20/12/2025 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia.

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh.

- Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 05/3/2026 ban hành Kế hoạch thực hiện đề án Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030, giai đoạn 2026-2030.

- Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung của Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 26/02/2025 về thực hiện Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- Chỉ thị số 04/CT-UBND tỉnh ngày 18/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, đề điều năm 2026.

II. HỆ THỐNG CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ CÁC CẤP

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp được kiện toàn từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở.

- Để tăng cường công tác chỉ huy trong thiên tai tỉnh, UBND tỉnh đã có các quyết định thành lập: Đoàn kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai tại các địa phương; Ban Chỉ huy phòng thủ các công trình trọng điểm, gồm: Công trình thủy lợi Kẻ Gỗ và Bộc Nguyên; Công trình đê La Giang; Công trình thủy lợi Ngàn Trươi; Công trình thủy lợi Sông Rác, Kim Sơn và Thượng Sông Trí.

III. PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ, TRANG THIẾT BỊ ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

1. Phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai

a. Cấp tỉnh

TT	Tên phương tiện, trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Ô tô tải	Chiếc	55
2	Xe ca (20 chỗ trở lên)	Chiếc	91
3	Thuyền máy	Chiếc	3
4	Máy ủi	Chiếc	17
5	Xuồng >200CV	Chiếc	6
6	Tàu, xuồng các loại	Chiếc	49
7	Xe cứu thương	cái	47

b. Cấp xã

Trên địa bàn 69 xã, phường số lượng phương tiện phục vụ công tác PCTT như sau: 352 ô tô tải; 142 xe ca từ 20 chỗ trở lên; 285 thuyền máy; 8 xà lan; 134 máy đào; 75 máy ủi; 33 cần cầu; 02 xuồng loại trên 200 CV và 236 tàu xuồng các loại; ngoài ra các xã, phường huy động thêm phương tiện của các tổ chức, cá nhân trong vùng phục vụ công tác ứng phó với thiên tai tại địa phương trong trường hợp cần thiết (*chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo*)

2. Vật tư, nhiên liệu dự trữ

a. Cấp tỉnh

- Tại kho dự trữ đê La Giang: Đá hộc 10.530,65 m³; cát vàng 786,32 m³; dăm sỏi: 1.230,96 m³; bao tải PP 103.499 cái; rọ thép 3.886 cái; vải lọc 39.300 m²; bạt chắn sóng 93.800 m²; bạt chống thấm 9.600m²; thép sợi: 1.582,85kg

- Sở Công Thương huy động: Xi măng 600 tấn; tấm lợp 5.000 tấm; xăng 720.000 lít; dầu diezen 480.000 lít; bao bì 350.000 cái.

- Sở Y tế tổ chức dự trữ đủ các cơ sở thuốc để chữa bệnh, khử khuẩn nước, tiêu độc khử trùng vùng thiên tai, cụ thể: 253 cơ sở thuốc, 253 bộ cơ sở dụng cụ thiết yếu, 300kg CloraminB, 200 lít hóa chất diệt côn trùng, 5.000 viên khử khuẩn nước Aquatabs 67mg.

- Khu Kinh tế tỉnh: Vật tư, nhiên liệu theo Phương án của Khu kinh tế tỉnh đủ cung cấp cho công trường trong 10 ngày.

b. Cấp xã: Trên địa bàn 69 xã, phường số lượng vật tư dự phòng phục vụ công tác PCTT như sau: 69.250 cây tre; 725.500 bao tải; 20.780m³ đá hộc; 33.090 m³ đất đắp; 5.875 rọ thép. Ngoài ra các xã, phường huy động thêm vật tư của các tổ chức, cá nhân trong vùng phục vụ công tác ứng phó với thiên tai tại địa phương trong trường hợp cần thiết. (Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

3. Nhu yếu phẩm

a. Nhu yếu phẩm cấp tỉnh (Sở Công Thương huy động).

TT	Nhu yếu phẩm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Mì ăn liền	Thùng	31.000	
2	Lương Khô	Tấn	17,5	
3	Gạo	Tấn	870	
4	Nước uống đóng chai	Lít	57.340	
5	Lương thực, thực phẩm khác	Tấn	94	

b. Nhu yếu phẩm khu Kinh tế Vũng Áng.

TT	Địa phương	Nước uống đóng chai (thùng)	Lương khô (tấn)	Mì tôm (thùng)	Gạo (tấn)
1	Khu kinh tế Vũng Áng	525	1,0	356	27

c. Nhu yếu phẩm cấp xã.

Lương thực, nhu yếu phẩm 69 xã, phường: Nước uống đóng chai 57.927 thùng; 116 tấn lương khô; 36.900 thùng mì tôm; 797 tấn gạo.

(chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

IV. LỰC LƯỢNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Lực lượng nòng cốt tham gia công tác Phòng, chống thiên tai là các ngành: Quân sự (bao gồm Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh), Công an và các cơ quan chuyên môn về: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Công Thương và các ban, ngành liên quan khác; Mặt trận Tổ quốc tỉnh (bao gồm Đoàn Thanh niên); Phòng Kinh tế hạ tầng cấp xã, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và lực lượng dân quân tự vệ của các địa phương.

Lực lượng cấp tỉnh: Công an tỉnh 2.500 người; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (3 phòng: TM, CT, HC-KT); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (3 ban); Trung đoàn 841 và các đơn vị trực thuộc cùng lực lượng Quân khu của Sư đoàn 324 gồm 900 người; các tổ chức trong Khu kinh tế tỉnh 605 người; Đoàn thanh niên 1.000 người và Sở Y tế: 413 Bác sỹ và 941 điều dưỡng, hộ sinh.

2. Lực lượng cấp xã, phường.

Gồm: 4.109 người lực lượng tuần tra canh gác; 17.545 người lực lượng xung kích; 785 nhân viên y tế; 9.630 người lực lượng cơ động

(chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

V. CƠ SỞ HẠ TẦNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Công trình Phòng, chống thiên tai gồm các trạm quan trắc khí tượng, thủy văn, hải văn, địa chấn, cảnh báo thiên tai; công trình đê điều, hồ đập, chống úng, chống hạn, chống sạt lở; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, nhà kết hợp sơ tán dân và công trình khác phục vụ PCTT...

1. Trạm quan trắc khí tượng, thủy, hải văn

Hệ thống trạm quan trắc khí tượng, thủy, hải văn trên địa bàn tỉnh hiện nay gồm có: Có 04 trạm Khí tượng điện báo²; Có 06 trạm Thủy văn điện báo và 02 trạm Thủy văn chuyên dùng³; Có 01 trạm Khí tượng Hải văn và môi trường Hoàn Sơn.

Mạng lưới trạm KTTV do Cục Khí tượng thủy văn lắp đặt và quản lý gồm: 14 trạm đo mưa tự động, 04 trạm đo mưa nhân dân và có 22 trạm đo mưa chuyên dùng của tỉnh, 65 trạm đo mưa tự động thuộc dự án và thuê dịch vụ đo mưa đã được lắp đặt và đang hoạt động. Có 222 cột mốc báo lũ và tháp báo lũ, lũ quét. Tuy nhiên tại một số vùng có diện tích tương đối lớn với khí hậu đặc trưng nhưng chưa có trạm đo như các xã vùng Can Lộc, Nghi Xuân, Đức Thọ (cũ), khu vực Vườn quốc gia Vũ Quang. Một số công trình lạc hậu đã hết thời gian sử dụng, chất lượng kém, đo đạc theo phương pháp thủ công. Có 01 trạm hải văn (Hoàn Sơn), chưa có trạm thủy văn cửa sông tại các cửa sông chính. Việc áp dụng thiết bị hiện đại theo công nghệ mới chưa nhiều, các thiết bị tự ghi, số hóa dữ liệu đo

² gồm trạm Hà Tĩnh, Kỳ Anh, Hương Sơn và Hương Khê

³ 6 trạm TV điện báo: Linh Cẩm, Sơn Diêm, Hòa Duyệt, Chu Lễ, Cẩm Nhượng và Thạch Đòng; 2 trạm TV chuyên dùng Sơn Kim, Hương Trạch

đặc đã được trang bị song việc kết nối đến các cơ sở dữ liệu, đồng bộ hóa dữ liệu chưa thực hiện được.

2. Công trình đê điều

Hà Tĩnh có 29 tuyến đê, với chiều dài 315,82 km, trong đó đê La Giang là đê cấp II dài 19,2km đảm bảo chống lũ với tần suất 1%,. Còn lại 28 tuyến đê cấp IV, cấp V với chiều dài 296,62km, đảm bảo tần suất chống lũ 5% (đối với các tuyến đê sông); chống được bão cấp 10, tần suất triều 5% (đối với các tuyến đê biển, đê cửa sông). Các tuyến đê cấp IV, V đang từng bước được nâng cấp, kiên cố hóa đảm bảo chống lũ theo tiêu chuẩn phòng lũ. Các tuyến đê biển, đê cửa sông đã được đầu tư nâng cấp, nhưng sau mỗi trận bão thì những đoạn đê xung yếu, trực diện với biển đều bị hư hỏng do sóng đánh tràn qua. Hiện nay những sự cố hư hỏng như tại tuyến đê biển Hội Thống đã có hư hỏng từ trước, sau các trận bão năm 2025 ảnh hưởng nghiêm trọng hơn, hiện nay các cơ quan liên quan đang khẩn trương để xử lý, nâng cấp.

- Hệ thống sông trên địa bàn Hà Tĩnh thuộc lưu vực Cửa Hội (sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố, sông La, sông Lam): Có hệ thống đê bảo vệ với chiều dài 71,55km, bao gồm: đê La Giang (xã Đức Thọ, xã Đức Quang, Phường Bắc Hồng Lĩnh); đê Tân Long (xã Tứ Mỹ); đê Trường Sơn (xã Đức Minh), đê Rú Tý (xã Đức Đồng); đê Lỗ Lò (xã Mai Hoa); đê Hữu Lam, đê Hội Thống, đê Bàu Dài, đê Đồng Cói (xã Nghi Xuân, xã Tiên Điền) đê Đá Bạc - Đại Đồng, đê Song Nam (xã Cổ Đạm).

- Hệ thống sông thuộc lưu vực Cửa Sót (sông Nghèn, sông Cày, sông Rào Cái): Có hệ thống đê bảo vệ với chiều dài 145km, bao gồm: đê Tả Nghèn (các xã: Can Lộc, Tùng Lộc, Đông Kinh, Mai Phụ, Lộc Hà, phường Trần Phú); đê Hữu Nghèn (các xã: Can Lộc, Đông Kinh, Thạch Hà); đê Hữu Phủ (các xã: Cẩm Bình, Thạch Lạc, Thạch Khê); đê Đồng Môn (phường Trần Phú, Thành Sen), đê Trung Linh (phường: Trần Phú, Thành Sen), đê Cầu Phủ - Cầu Núi (phường Hà Huy Tập).

- Hệ thống sông thuộc lưu vực Cửa Nhượng (sông Gia Hội, sông Rác, sông Quèn): Có hệ thống đê bảo vệ với chiều dài 40,54km gồm các tuyến đê: đê Cẩm Trung, đê Cẩm Lĩnh (xã Cẩm Trung), đê Lộc - Hà (xã Cẩm Trung, xã Cẩm Hưng); đê Phúc - Long - Nhượng, đê 19/5 và đê, kè Cẩm Nhượng (xã Thiên Cẩm).

- Hệ thống sông thuộc lưu vực Cửa Khẩu (sông Trí, sông Quyền, sông Vịnh): Có hệ thống đê bảo vệ với chiều dài 58,7km gồm các tuyến đê: đê Khang Ninh, đê Hải - Hà - Thư (xã Kỳ Khang, phường Hải Ninh); đê Kỳ Thọ (xã Kỳ Khang); đê Hoàng Đình, Hoà Lộc (phường Sông Trí), Minh Đức (phường Hoàn Sơn).

Đến nay, hệ thống đê đã được đầu tư, nâng cấp 265,07/315,82 km, trong đó có 88,53 km đê sông chống được lũ tần suất 10% (riêng đê La Giang chống lũ tần suất 1%); 176,54 km đê biển, đê cửa sông chống được bão cấp 10, tần suất triều

5%; còn lại 50,75 km đê chưa được đầu tư, nâng cấp.

Hệ thống các kè đang phát huy tác dụng để bảo vệ an toàn cho tuyến đê. Kè bảo vệ cho đê vùng cửa sông và hệ thống kè biển thường xuyên chịu ảnh hưởng của sóng, bão nên phải nâng cấp duy tu vì đều là các tuyến kè trực diện với biển như tuyến kè biển Cẩm Nhượng hàng năm đều bị lún, sập ống buy, sụt lún mái kè, năm 2025 do ảnh hưởng của bão làm sụt lún thêm, hiện nay đã có chủ trương đầu tư, các đơn vị liên quan đang gấp rút để sửa chữa để đảm bảo an toàn khi có bão và mưa, lũ.

3. Công trình thủy lợi

Tính đến nay, toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng, đưa vào khai thác 348 hồ chứa nước, với tổng dung tích trên 1,57 tỷ m³ nước; có 86 đập dâng với lưu lượng thiết kế hơn 5.780 m³/s, hàng năm các công trình cấp nước phục vụ tưới cho trên 62.000 ha diện tích đất sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt và nhiều ngành kinh tế khác, cắt giảm lũ hạ du và cải tạo môi trường sinh thái;

Theo đánh giá đến cuối năm 2025, toàn tỉnh có 120 hồ chứa bị hư hỏng, xuống cấp, trong đó 44 hồ có nguy cơ mất an toàn cao (có 43 hồ chứa phải tích nước hạn chế, 01 hồ chứa không tích nước).

- Việc lập, điều chỉnh vận hành các quy trình vận hành hồ chứa: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 46 hồ chứa đã được lập quy trình vận hành/ tổng số 321 hồ chứa phải lập quy trình vận hành theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ (trong đó, có 10/10 hồ chứa có tràn xả sâu đã được lập quy trình vận hành); việc xây dựng Phương án phòng, chống thiên tai cho công trình hồ đập đã được các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc, đến nay đã xây dựng Phương án phòng, chống thiên tai cho 321/321 công trình; về Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp theo quy định việc xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp phải xây dựng bản đồ ngập lụt, tuy nhiên nội dung này cần nguồn kinh phí lớn, trong khi có số lượng đập, hồ chứa ở Hà Tĩnh nhiều, nguồn kinh phí hỗ trợ của UBND tỉnh còn hạn chế, vì vậy đến nay toàn tỉnh mới tổ chức xây dựng được 07 Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa. Các công tác khác như kiểm tra, quan trắc, báo cáo mực nước lượng mưa, hiện trạng công trình được thực hiện định kỳ, thường xuyên theo đúng quy định.

4. Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền

Hiện có 03 khu tránh trú bão đang hoạt động: Cửa Hội, xã Đan Hải đáp ứng cho 500 tàu cá loại có công suất tối đa 600CV; Cửa Sót, xã Lộc Hà đáp ứng cho 300 tàu cá loại có công suất 300CV; Cửa Nhượng, xã Thiên Cầm đáp ứng cho 300 tàu cá loại có công suất tối đa 300CV. Còn 01 khu tránh trú bão Cửa Khẩu đáp ứng cho 600 tàu cá có công suất 600CV đã được đầu tư hiện nay đã được đầu tư nâng cấp, dự kiến năm 2026 bàn giao đưa vào sử dụng.

5. Nhà tránh trú thiên tai cộng đồng kết hợp sơ tán dân

Trong các năm gần đây số lượng nhà ở kiên cố cho người dân đã được cải

thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ dân sống trong nhà ở kiên cố và bán kiên cố tăng lên. Nơi trú tránh an toàn là các cơ quan nhà nước, trụ sở UBND, trường học, cơ sở y tế; các cơ sở tôn giáo, các nhà tránh trú cộng đồng được nhà nước đầu tư xây dựng. Nhà văn hoá cộng đồng kết hợp tránh trú bão, lũ được thiết kế với mục đích vừa là nơi sinh hoạt văn hóa thể thao cho người dân, vừa làm nơi tránh trú khi có thiên tai xảy ra.

Toàn tỉnh đã xây dựng được 105 nhà văn hóa cộng đồng kết hợp sơ tán dân. Trong những năm qua, việc đầu tư xây dựng nhà ở cộng đồng kết hợp sơ tán dân khi có thiên tai đã góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai trên địa bàn. Mô hình này vừa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng thường xuyên, vừa là nơi sơ tán an toàn cho người dân khi xảy ra lũ lụt, bão lớn, góp phần bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân, đặc biệt tại các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

6. Hệ thống điện, thông tin liên lạc, truyền thông trong công tác Phòng, chống thiên tai

a) Hệ thống điện:

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang vận hành 9 đường dây 220KV, 07 đường dây 500KV và 02 trạm biến áp 500KV. Đường dây 500KV có chiều dài 297,96km. Đường dây 220kv có chiều dài 398,9km; Quản lý vận hành 02 trạm biến áp tổng dung lượng 2.175MVA (Trạm biến áp 500kv Hà Tĩnh 1.275MVA ở xã Thạch Xuân (xã Nam Điền, Thạch Hà cũ) và trạm biến áp 500kv Vũng Áng 900MVA (xã Kỳ Lợi, TX Kỳ Anh cũ).

- Toàn tỉnh nhận nguồn điện cung cấp từ lưới điện quốc gia gồm 2 nguồn chính, từ trạm 500kv Hà Tĩnh tổng công suất 375 MVA, cấp điện chủ yếu các từ các xã vùng Can Lộc (cũ) trở về phía Nam tỉnh Hà Tĩnh, từ trạm 220kv Hưng Đông-Nghệ An công suất 500KVA cấp điện các vùng Nghi Xuân, Hương Sơn, Đức Thọ, Vũ Quang (cũ). Ngoài ra tỉnh Hà Tĩnh còn được hỗ trợ nguồn từ 8 nhà máy thủy điện, nhà máy điện mặt trời tổng công suất xấp xỉ 163.4 MW; Về lưới điện, đầu năm 2025 đơn vị quản lý tổng chiều dài đường dây cao thế 110kV: 239.88 km và tổng chiều dài đường dây trung thế: 3593.92 km.

b) Hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông:

- Đến nay, toàn tỉnh có 25 tuyến cáp quang liên tỉnh, hơn 1452 tuyến nội tỉnh, tổng chiều dài trên 6015 km kéo về đến trung tâm xã, thôn tạo mạch vòng an toàn thông tin cho hệ thống.

- Hệ thống trạm BTS hiện có trên 3.819 trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS) các loại (2G, 3G, 4G, 5G) phủ sóng khắp vùng dân cư toàn tỉnh... Đặc biệt, theo chỉ đạo của Sở để bảo đảm TTLL các doanh nghiệp như VNPT Hà Tĩnh, Viettel, MobiFone đã tổ chức vận hành dùng chung trạm BTS tại khu vực Đốc Miếu - Kẻ Gỗ, tăng dung lượng, điều hướng một số trạm BTS xung quanh

các khu vực hồ Kim Sơn, hồ Sông Rác, thượng nguồn Sông Trí, đê La Giang, đập dâng Lạc Tiên, đập Rào Trỏ, Thủy điện Hương Sơn, thủy điện Hồ Hồ, thủy điện Ngàn Trươi – Cẩm Trang; đồn biên phòng Hương Quang, trạm kiểm soát Kim Cò và các khu xung yếu khác đảm bảo chất lượng tốt nhất trong mưa, bão.

- Riêng các tuyến dọc bờ biển, ngoài 65 trạm BTS ven biển phục vụ đảm bảo thông suốt thông tin liên lạc ven biển thì tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát sóng các trạm chuyên phục vụ ra biển xa (tầm phát có thể đến 60km): Viettel phát sóng 3 trạm BTS đặt trên núi tại Lộc Hà, Vũng Áng (Cảng Vũng Áng), Kỳ Xuân; VNPT phát sóng 3 trạm tại Thiên Cầm, Kỳ Xuân, Lộc Hà (Cửa Sót), Hoàn Sơn (Đèo ngang); MobiFone phát sóng 02 trạm tại Kỳ Xuân, Vũng Áng.

Ngoài hệ thống thông tin liên lạc công cộng, khi cần thiết có thể điều động thêm hệ thống thông tin liên lạc mạng chuyên dùng của các lực lượng vũ trang, quân sự, Biên phòng, Công an.

- Hạ tầng Bưu chính: Bưu điện tỉnh với mạng lưới rộng khắp, với khoảng 300 bưu cục, điểm phục vụ. Bưu điện tỉnh, chi nhánh Bưu chính Viettel là doanh nghiệp chiếm thị phần lớn trong cung cấp các dịch vụ bưu chính trên địa bàn. Ngoài ra còn có thêm một số doanh nghiệp triển khai kinh doanh dịch vụ bưu chính như: Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh chi nhánh Hà Tĩnh; Chi nhánh Công ty Cổ phần Giao Hàng Tiết Kiệm tại Hà Tĩnh; công ty CP ĐTTM Nhất Tín, Chi nhánh Công ty TNHH Văn Minh tại Hà Tĩnh ... Đây là các doanh nghiệp sẽ hỗ trợ Bưu điện tỉnh (đơn vị chủ lực) trong việc triển khai Phương án đảm bảo thông tin bưu chính khi có tình huống xảy ra.

- Về hệ thống thông tin dự báo: Để nâng cao năng lực dự báo thời tiết, biến đổi khí hậu, cảnh báo thiên tai; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm phòng, chống thiên tai để đăng tải các thông tin diễn biến của thiên tai nhằm giúp chính quyền và người dân biết và chủ động ứng phó kịp thời; Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn tỉnh xây dựng và duy trì thông tin về phòng, chống thiên tai tại địa chỉ: <https://pctt.hatinh.gov.vn/>.

c) Hệ thống truyền thông:

- Các cơ quan báo chí, truyền thông: Hiện có 01 cơ quan Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh, ngoài ra có các tạp chí trực thuộc cấp tỉnh, báo điện tử và các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó còn có một số hình thức tuyên truyền khác của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh; 69 Trạm truyền thanh của xã, phường.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí chủ động phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh cập nhật thông tin, làm tốt công tác tuyên truyền phòng, chống thiên tai và phổ biến nâng cao nhận thức của ngư dân đối với các quy định của pháp luật về sử dụng tần số, thiết bị thu phát vô tuyến điện phục vụ thông tin liên

lạc, dự báo thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển.

7. Hệ thống giao thông phục vụ cứu hộ, cứu nạn

Hệ thống giao thông đường bộ xuyên suốt từ các tuyến Quốc lộ đến Đường tỉnh, đường GTNT, từ trung tâm đến vùng sâu vùng xa. Mạng lưới các tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh gồm đường bộ (gồm các tuyến quốc lộ Trung ương quản lý (QL.1, đường HCM), các tuyến quốc lộ phân cấp (QL.8, QL.8B, QL.8C, QL.12C, QL.15, QL.15B, QL.281), các tuyến đường tỉnh, đường địa phương), tuyến đường sắt Bắc - Nam và đường thủy gồm 3 tuyến đường thủy nội địa quốc gia do Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam quản lý với chiều dài 167,5km và các tuyến đường thủy nội địa địa phương.

Hệ thống giao thông cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn trong phòng, chống thiên tai, đặc biệt trên các tuyến quốc lộ và đường tỉnh giữ vai trò trực chính trong việc huy động lực lượng, phương tiện và vận chuyển hàng cứu trợ. Tuy nhiên, do đặc điểm địa hình phức tạp và thường xuyên chịu ảnh hưởng của mưa bão, lũ lụt, một số tuyến giao thông, nhất là đường nông thôn, miền núi và vùng trũng thấp, dễ bị ngập lụt, sạt lở, chia cắt, gây khó khăn cho việc tiếp cận hiện trường và tổ chức cứu hộ kịp thời. Thời gian tới, cần tiếp tục ưu tiên đầu tư nâng cấp, gia cố các tuyến giao thông xung yếu, tăng cường duy tu, bảo dưỡng và xây dựng phương án đảm bảo giao thông thông suốt nhằm nâng cao hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

PHẦN IV

CÁC PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

I. PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN, BẢO VỆ NGƯỜI VÀ TÀI SẢN

1. Phương án chung

- Khi có dự báo bão, mưa, lũ, ngập lụt, sạt lở đất,... xảy ra trên địa bàn các xã, phường. Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo chính quyền thôn, xã tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống trong khu vực có nguy cơ rủi ro cao đến nơi an toàn theo phương án đã phê duyệt. Đồng thời phải cử cán bộ ứng trực theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai để thông tin, cảnh báo cho nhân dân biết, sẵn sàng sơ tán đến nơi an toàn.

- Khi thiên tai đang xảy ra: Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định việc sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán dân; khi thiên tai xảy ra lớn vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã thì báo cáo UBND tỉnh để UBND tỉnh sẽ huy động lực lượng để tổ chức sơ tán dân.

- Tổ chức sơ tán: Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ huy công tác sơ tán theo phương án đã được duyệt.

- Lực lượng hỗ trợ sơ tán: Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai; các lực lượng Công an, Quân sự, các Đoàn Biên phòng và các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn; lực lượng chi viện của tỉnh khi cần thiết.

2. Phương án cụ thể đối với từng loại hình thiên tai

2.1. Công tác sơ tán dân khi xảy ra bão mạnh, siêu bão thực hiện theo Phương án phòng ngừa ứng phó với bão mạnh, siêu bão, cụ thể:

a) Khu vực trọng điểm ven biển, cửa sông theo 04 kịch bản:

- Đối với kịch bản I: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 8 đến cấp 9 với 232 hộ/424 người;

- Đối với kịch bản II: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 10 đến cấp 11 với 1.355hộ/3.061 người;

- Đối với kịch bản III: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 12 đến cấp 13 với 5.528 hộ/12.229 người; đối với Khu kinh tế Vũng Áng 25.600 người.

- Đối với kịch bản IV: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 14 trở lên với 10.158hộ/27.360 người; đối với Khu kinh tế Vũng Áng 25.600 người.

b) Khu vực nội địa theo 03 kịch bản.

- Đối với kịch bản II: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 10 đến cấp 11 với 2.779hộ/7.103 người.

- Đối với kịch bản III: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 12 đến cấp 13 với 15.098hộ/43.929 người.

- Đối với kịch bản IV: Quy mô sơ tán dân các xã khi có cấp bão từ cấp 14 trở lên với 22.184 hộ/66.194 người.

(chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo)

2.2. Công tác sơ tán dân khi có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, hạ du hồ chứa: Thực hiện theo Phương án đã được các địa phương phê duyệt, đối với sơ tán dân toàn tỉnh, dự kiến: trường hợp ảnh hưởng của lũ quét 1.218 hộ/4.051 người; ảnh hưởng của sạt lở đất, sạt lở ven sông 4.141hộ/12.859 người; ảnh hưởng ngập lụt: 12.851hộ/37.892 người; ảnh hưởng hạ du hồ chứa: 8.994hộ/27.250 người;

(Chi tiết có Phụ lục 04 kèm theo)

2.3. Địa điểm sơ tán dân đến các vị trí cao, đủ kiên cố, an toàn và phải bố trí đủ thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết; bố trí lực lượng để đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức sơ tán dân và thời gian tạm sơ tán.

II. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông

1.1. Mục đích, yêu cầu: Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị chủ động triển khai và phối hợp lực lượng quân đội, các ngành, các địa phương tham gia cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo chỉ huy, cán bộ, chiến sỹ Công an trong công tác phòng, chống thiên tai, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai, không để các thế lực thù địch và các loại tội phạm lợi dụng để hoạt động gây mất an ninh trật tự, hạn chế tối đa ùn tắc, tai nạn giao thông.

1.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Chủ động lập kế hoạch và phương án bảo đảm an ninh trật tự khi có thiên tai xảy ra. Triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường thủy nội địa,... không để các thế lực thù địch, các loại tội phạm, phần tử xấu lợi dụng thiên tai để phá hoại, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và Nhân dân trước trong và sau khi xảy ra thiên tai.

- Tổ chức tuyên truyền vận động sơ tán, cưỡng chế sơ tán dân, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm do thiên tai đến nơi an toàn.

- Tổ chức cứu người, tài sản do thiên tai, sự cố tai nạn xảy ra.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các ngành tổ chức tuyên truyền về các âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, các phần tử xấu để người dân chủ động phòng ngừa; phân công bố trí lực lượng túc trực, cấm biển cấm, biển cảnh báo, hướng dẫn người dân đi lại tại các bến đò ngang, đò dọc, điểm ngập lụt sâu, các điểm rủi ro thiên tai lớn,... để đảm bảo an toàn.

- Tham gia vận chuyển lương thực, thực phẩm, hàng hóa, thuốc men cung cấp cho Nhân dân trong khu vực bị sự cố thiên tai chia cắt, cô lập.

- Tổ chức đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực đang xảy ra thiên tai, nơi sơ tán dân (nơi đi và nơi đến); phối hợp thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp có hiệu quả với các loại tội phạm lợi dụng thiên tai để phá hoại, trục lợi, chiếm đoạt tài sản của Nhân dân và nhà nước.

- Đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh trọng điểm. Thường xuyên khảo sát các đoạn đường bị ngập lụt, bị chia cắt do thiên tai để kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thực hiện phương án phân luồng, điều tiết, giải tỏa ách tắc giao thông do thiên tai gây ra.

- Lực lượng, phương tiện tham gia đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong phòng, chống thiên tai do Công an tỉnh và Công an các địa phương

đảm nhận. Tùy theo tính chất và diễn biến của thiên tai, Công an tỉnh Quyết định việc điều động, phân công, bố trí lực lượng, phương tiện chi viện cho các địa phương cho phù hợp.

- Tổ chức lực lượng đảm bảo ANTT và TTATGT tại các khu vực xảy ra thiên tai; phối hợp các lực lượng phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường và xâm phạm đê điều; lợi dụng thiên tai, sự cố để phá hoại, trục lợi, chiếm đoạt tài sản nhà nước và Nhân dân trước, trong và sau khi thiên tai.

- Tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

1.3. Nhiệm vụ cụ thể về đảm bảo an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông trong phòng, chống thiên tai thực hiện theo Phương án của Công an tỉnh lập tại Phương án số 03/PA-CAT-TM ngày 30/3/2026.

2. Công tác đảm bảo giao thông và huy động phương tiện

2.1. Mục đích yêu cầu: Đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống và đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông, phục vụ đắc lực công tác cứu hộ, cứu nạn; đồng thời huy động phương tiện cứu hộ, cứu nạn cho các công trình trọng điểm đúng, đủ số lượng; kịp thời huy động phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán người dân khi có thiên tai xảy ra.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Thường xuyên nắm bắt tình trạng cầu, đường, khả năng khai thác, mức độ an toàn của cầu, đường, đặc biệt là thời điểm có thiên tai xảy ra để có các phương án đảm bảo an toàn.

- Giữ liên lạc thường xuyên với các đơn vị quản lý đường Quốc lộ, đường sắt, đường thủy nội địa thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh để phối hợp đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống thiên tai.

- Bố trí lực lượng thường trực đảm bảo giao thông tại các hạt, trạm trực 24/24h; bố trí trực đường kiểm tra thường xuyên khả năng khai thác và tình trạng an toàn của hệ thống cầu, đường, triển khai các trạm điều tiết, phân luồng khi các công trình cầu, đường bị sự cố, ngập lụt làm ảnh hưởng đến an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông tại các tuyến đường Quốc lộ, đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc - Nam đoạn qua địa phận tỉnh và các tuyến đường nội tỉnh.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo giao thông trong tình huống thiên tai lớn khi có yêu cầu.

2.3. Nhiệm vụ cụ thể về đảm bảo giao thông và huy động phương tiện khi có thiên tai xảy ra thực hiện theo Phương án của Sở Xây dựng lập tại Phương án kèm Quyết định số 133/QĐ-SXD ngày 16/4/2026.

3. Công tác đảm bảo thông tin liên lạc trong phòng, chống thiên tai

3.1. Mục đích, yêu cầu: Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt khi có các tình huống thiên tai xảy ra nhằm triển khai có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3.2. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc trong công tác phòng, chống thiên tai; hạn chế mức thấp nhất tình trạng mất sóng điện thoại, mất sóng phát thanh - truyền hình, các sự cố mất điện tại trụ sở các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy Phòng, chống thiên tai.

- Triển khai đồng bộ các phương án ứng phó kịp thời, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc cho chính quyền địa phương để chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó với thiên tai. Tăng cường thông tin liên lạc tại các khu vực trọng điểm như các hầm, lò khai thác khoáng sản, các hồ chứa và hạ du, đặc biệt là các hồ thủy điện, hồ thủy lợi xung yếu và các khu vực có thể bị ảnh hưởng của thiên tai. Đôn đốc các doanh nghiệp tiếp tục có các giải pháp nâng dung lượng, mở rộng phủ sóng tại các điểm xung yếu, khu trọng điểm trong PCTT;

- Triển khai các Phương án dự phòng (di động và cố định) có sự cố mất liên lạc, huy động, triển khai phương án huy động hệ thống liên lạc vô tuyến sóng ngắn và cực ngắn của Công an tỉnh, BCH Quân Sự tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (mạng phủ sóng toàn tỉnh, có thể liên lạc trực tiếp từ Tỉnh đội, Công an tỉnh về địa phương, các đơn vị tham gia cứu hộ, cứu nạn). Triển khai thêm các thiết bị truyền dẫn vô tuyến (Viba ...) để tạo truyền dẫn tạm thời qua đó có thể khôi phục hoạt động tạm thời một số trạm BTS trong khu vực để đảm bảo thông tin liên lạc.

3.3. Nhiệm vụ cụ thể về đảm bảo thông tin liên lạc trong phòng, chống thiên tai thực hiện theo Phương án của Sở Khoa học và Công nghệ lập tại Phương án số 121/QĐ-SKHHCN ngày 17/4/2026.

4. Công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai

4.1. Mục đích, yêu cầu: Chủ động bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng ứng phó kịp thời với mọi diễn biến phức tạp của thiên tai, kịp thời ứng cứu, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra nhằm hạn chế thấp nhất về người và tài sản trong và sau khi thiên tai xảy ra.

4.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Sẵn sàng ngăn chặn, phá tan các âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các đối tượng chống phá, đưa tin sai sự thật, kích động làm người dân hoang mang trong mùa mưa bão, chỉ đạo các đơn vị và lực lượng dân quân tự vệ, phối hợp với Công an, Biên phòng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra.

- Thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn trong Phòng, chống thiên tai ở đơn vị và địa phương nơi đóng quân, chuẩn bị mọi mặt chu đáo, sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ phòng, chống, ứng cứu ở những nơi khác khi có lệnh.

- Chủ động lập kế hoạch huấn luyện, diễn tập, xác định các trọng điểm về thiên tai và cần sự cứu hộ cứu nạn khi có thiên tai xảy ra. Triển khai phương án cứu hộ cứu nạn... không để xảy ra các thiệt hại đáng tiếc về người và tài sản do không ứng cứu, cứu hộ kịp thời trong và sau khi xảy ra thiên tai.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức lực lượng, huấn luyện, diễn tập phương án phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” của các địa phương, đơn vị phù hợp với đặc điểm, điều kiện từng nơi; đối với các lực lượng quân đội ở các vị trí đóng quân chuẩn bị mọi mặt chu đáo, sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ phòng, chống ứng cứu và tìm kiếm cứu nạn ở những nơi khác khi có lệnh.

- Chủ động nắm chắc tình hình thời tiết; tổ chức bắn pháo hiệu thông báo bão theo quy định tại Đồn Biên phòng Cửa Sốt, Hải đội Biên phòng 2. Rà soát nắm chắc số lượng tàu thuyền đang hoạt động trên biển; thông báo, kêu gọi tàu thuyền trong và ngoài tỉnh vào tránh, trú bão kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ cửa sông, cửa lạch, quản lý chặt chẽ số lượng tàu thuyền; kiên quyết không cho tàu thuyền ra khơi khi có thông tin báo bão và điều kiện thời tiết xấu. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và ngư dân sắp xếp, neo đậu tàu thuyền vào nơi an toàn. Khai thác và phát huy hiệu quả hệ thống thông tin liên lạc trong và ngoài đơn vị nhằm đảm bảo liên lạc thông suốt trong mọi tình huống.

- Tham mưu và cùng với chính quyền địa phương phối hợp với các cơ quan, ban ngành, tuyên truyền, áp dụng các biện pháp và tổ chức lực lượng tham gia di dời dân ở các khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn khi có nguy cơ bão lũ, sạt lở đất, sập đổ công trình...

- Chuẩn bị tốt nơi ăn, nghỉ và đảm bảo lương thực, thực phẩm cần thiết cho nhân dân đến tạm trú tại đơn vị (các Đồn Biên phòng).

4.3. Nhiệm vụ cụ thể về cứu hộ cứu nạn thiên tai năm 2026 thực hiện theo Phương án của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh lập tại Phương án số 834/PA-BCH ngày 17/3/2026.

5. Công tác đảm bảo hậu cần trong Phòng, chống thiên tai

5.1 Mục đích, yêu cầu: Đảm bảo cung cấp lương thực, thực phẩm, nước uống và thiết bị vật tư thiết yếu kịp thời trong công tác Phòng, chống thiên tai.

5.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tổ chức cứu đói, cứu rét kịp thời cho Nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, phục vụ Nhân dân sơ tán khi xảy ra thiên tai, bão mạnh, siêu bão. Hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là bảo vệ an toàn hệ thống kho hàng, nhà máy bến bãi, hệ thống điện khi thiên tai xảy ra.

- Đảm bảo hậu cần ứng phó thiên tai, phòng ngừa, ứng phó với bão mạnh, siêu bão năm 2026 nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân.

- Đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định trên địa bàn đặc biệt là trong mùa mưa bão, lũ lụt; đảm bảo an toàn đập, hồ chứa và vùng hạ du các công trình thủy điện.

- Kịp thời ổn định lại sản xuất kinh doanh của các đơn vị lĩnh vực công thương và đời sống Nhân dân sau thiên tai.

5.3. Nhiệm vụ cụ thể về đảm bảo hậu cần, ứng phó thiên tai thực hiện theo Phương án Sở Công thương lập tại Phương án số 35/QĐ-SCT ngày 13/3/2026.

6. Công tác đảm bảo nhân lực, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong Phòng, chống thiên tai

6.1 Mục đích, yêu cầu: Đảm bảo y tế trong các tình huống thiên tai, thảm họa, sự cố, dịch bệnh và tìm kiếm cứu nạn nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản; nhanh chóng khắc phục hậu quả sau thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố để ổn định đời sống của Nhân dân, nhất là các đối tượng yếu thế, bảo trợ xã hội.

6.2 Nhiệm vụ trọng tâm:

- Các Bệnh viện, trung tâm y tế tổ chức thường trực 24/24 giờ, đảm bảo tất cả các đối tượng khi bị bệnh và bị nạn đều được điều trị và cấp cứu kịp thời. Sẵn sàng về người, trang thiết bị, thuốc hoá chất để triển khai, thực hiện nhiệm vụ đáp ứng trong tình huống thiên tai, thảm họa. Có kế hoạch bảo vệ bệnh nhân, nạn nhân, thuốc men, y dụng cụ và cơ sở vật chất đảm bảo an toàn trong mọi tình huống không để tổn thất, ảnh hưởng đến công tác chuyên môn.

- Các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế chuẩn bị đầy đủ nhân lực, xe ô tô, trang thiết bị cấp cứu, thuốc men, hóa chất sẵn sàng tiếp nhận cấp cứu hàng loạt và chi viện cho các đơn vị khác khi cần thiết.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trạm y tế xã/phường tăng cường hướng dẫn và giúp đỡ người dân xử lý môi trường, theo dõi giám sát chặt tình hình hình dịch bệnh, nếu phát hiện có dịch phải dùng mọi biện pháp để khống chế, bao vây và dập dịch ngay.

- Lực lượng y tế cơ động các đơn vị phải có đủ thuốc men, y dụng cụ, bám sát cơ sở, cộng đồng dân cư để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho mọi lực lượng.

- Các đội cấp cứu, đội chuyển thương, đội phòng chống dịch thường xuyên có đủ thuốc men, hóa chất và trang thiết bị y tế, xe cứu thương, vừa làm nhiệm vụ tại đơn vị vừa phải sẵn sàng chi viện cho các đơn vị khác khi có lệnh. Các đơn vị phải chuẩn bị sẵn sàng máy phát điện để không bị động khi bị mất điện lưới ảnh hưởng đến công tác cấp cứu, bảo quản máu, vắc xin...

6.3 Phương án đảm bảo nhân lực, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh trong Phòng, chống thiên tai thực hiện theo Phương án số 1418/PA-SYT ngày 18/ 4/2026

7. Phương án Cảnh báo, dự báo Khí tượng Thủy văn thực hiện theo Phương án của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh lập ngày 10/3/2026.

8. Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu cá năm 2026 thực hiện theo Phương án số 292/QĐ-SNNMT ngày 26/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Phương án phòng chống rét đậm, rét hại cho cây trồng, vật nuôi năm 2026 thực hiện theo Phương án số 2162/PA-PCRĐRH ngày 02/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

III. PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ CÔNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Đối với tuyến đê La Giang (đê cấp II):

- Đê La Giang là đê cấp II có chiều dài 19,2km; đây là tuyến đê trọng điểm phòng, chống thiên tai của tỉnh có nhiệm vụ ngăn lũ, bảo vệ cộng đồng dân cư, bảo vệ sản xuất cho các vùng Đức Thọ, Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, Lộc Hà, Can Lộc và Bắc Thạch Hà (cũ).

- Công tác bảo vệ tuyến đê La Giang thực hiện theo nội dung Phương án Bảo vệ các vị trí trọng điểm và hộ đê La Giang toàn tuyến do Chi cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Môi trường lập trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Đối với tuyến đê cấp IV, cấp V

Các tuyến đê cấp IV, cấp V đã được UBND tỉnh giao cấp xã quản lý tại Quyết định số 57/2025/QĐ ngày 22/9/2025 quy định phân cấp Quản lý đê điều và tổ chức lực lượng quản lý đê nhân dân trên địa bàn tỉnh. Phương án hộ đê, bảo vệ đê cấp IV cấp V thực hiện theo nội dung Phương án được Ban Chỉ huy Phòng thủ cấp xã phê duyệt.

3. Đối với công trình hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

- Đối với hồ Ngàn Trươi: Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thực hiện theo nội dung Phương án do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cũ) nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 2005/QĐ-BNN-TCTL ngày 03/6/2022 và Quyết định số 163/QĐ-BNN-TCTL ngày 02/6/2022; Văn bản

số 9038/BNN-TL ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng BNN&PTNT (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc quản lý, khai thác hồ chứa nước Ngàn Trươi; phương án ứng phó với thiên tai thực hiện theo phương án do Chủ hồ phê duyệt⁴.

- Đối với hồ thủy điện Hồ Hồ: phương án bảo vệ đập, hồ thủy điện Hồ Hồ thực hiện theo nội dung phương án do Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 1211/QĐ-BCT ngày 21/6/2022; phương án ứng phó với thiên tai thực hiện theo phương án do Chủ hồ phê duyệt⁵.

- Đối với đập, hồ chứa loại lớn (36 hồ) và hồ chứa loại vừa (32 hồ): Thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước được UBND tỉnh phê duyệt và Phương án ứng phó với thiên tai do Chủ sở hữu đập, hồ chứa nước, tổ chức cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước xây dựng

- Đối với đập, hồ chứa nước loại nhỏ: Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước và Phương án ứng phó với thiên tai.

- Đối với các công trình đang thi công: Thực hiện theo các phương án do Chủ đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước có lập phương án ứng phó với thiên tai cho công trình, vùng hạ du theo quy định tại Khoản 4 Điều 5 và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 7, Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ phê duyệt⁶.

4. Đối với Khu kinh tế Vũng Áng.

Đối với phương án bảo vệ các công trình trọng điểm trong khu kinh tế Vũng Áng thực hiện theo Phương án của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tại Phương án số 01/PA-BCH ngày 17/4/2026.

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY ĐIỀU HÀNH, PHỐI HỢP TRONG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

A) Nhiệm vụ chung trong công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành và tổ chức ứng phó với thiên tai:

1. Đối với cấp cấp xã

- Khi rủi ro thiên tai ở cấp độ 1:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền, đảm bảo nguyên tắc minh bạch,

⁴ số 20/QĐ-BTL3-CNTr ngày 30/3/2026

⁵ Quyết định số 41/QĐ-HOBON ngày 25/3/2026

⁶ Việc phê duyệt đối với các công trình đang thi công được UBND tỉnh ủy quyền Sở Nông nghiệp và Môi trường tại QĐ số 3080/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh

đúng quy định của pháp luật để ứng phó thiên tai khi nhận được đề nghị trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khác và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng, chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực theo đúng thẩm quyền quy định để ứng phó thiên tai.

- Khi rủi ro thiên tai ở cấp độ 2 trở lên xảy ra:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định như khi rủi ro thiên tai cấp độ 1 xảy ra; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.”.

2. Đối với cấp tỉnh

- Khi rủi ro thiên tai ở cấp độ 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ huy việc triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền quy định để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai trên địa bàn tỉnh. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia hỗ trợ.

- Khi rủi ro thiên tai từ cấp độ 3 trở lên xảy ra thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia.

3. Phân công cụ thể của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh thực hiện nhiệm vụ Phòng, chống thiên tai cấp tỉnh năm 2026⁷ (tại Phụ lục 05 kèm theo).

B. Nhiệm vụ cụ thể.

1. Công tác chỉ đạo, ứng phó ATNĐ, bão

a. Đối với rủi ro ATNĐ, bão ở cấp độ 3

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác Phòng, chống thiên tai):

+ Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức phòng, tránh bão, ATNĐ;

⁷ Căn cứ Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

+ Tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Văn bản chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Thủy sản; UBND cấp xã ven biển công tác kêu gọi tàu thuyền, thống kê, kiểm đếm các phương tiện, tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo ứng phó.

+ Phối hợp Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản đề nghị Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao can thiệp trong các trường hợp tàu, thuyền của tỉnh cần vào các đảo hoặc lãnh thổ nước bạn để tránh, trú ATNĐ, bão.

+ Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan KTTV, thông tấn, báo chí thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến bão, ATNĐ đến các địa phương và Nhân dân để chủ động phòng tránh.

- *Sở Xây dựng*: Tổ chức đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện theo phương án đã phê duyệt để điều động khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*:

+ Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phân công các đơn vị Biên phòng phối hợp với các địa phương, Chi cục Thủy sản và các hộ gia đình thống kê, rà soát chặt chẽ số lượng phương tiện, tàu, thuyền của từng địa phương đang hoạt động trên biển; thông báo cho các chủ phương tiện biết diễn biến thiên tai, hướng di chuyển của bão, ATNĐ để vào nơi tránh trú hoặc có hướng di chuyển thoát ra khỏi vùng nguy cơ ảnh hưởng của Bão, ATNĐ.

+ Chủ trì, phối hợp với các địa phương, lực lượng quản lý đảm bảo an ninh trật tự các khu neo đậu tàu thuyền để hướng dẫn ngư dân vào nơi tránh trú an toàn. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, hướng dẫn cho các phương tiện ngoài tỉnh vào nơi tránh trú khi có thiên tai. Quản lý chặt chẽ các phương tiện, cấm ra khơi khi thời tiết chưa an toàn.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Theo dõi thông tin diễn biến của ATNĐ, bão và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để chủ động cho học sinh, sinh viên nghỉ học trong thời gian bị ảnh hưởng của ATNĐ, bão.

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Chỉ đạo công tác đảm bảo kết nối thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó ATNĐ, bão, đảm bảo thông tin liên lạc để phục vụ công tác ứng phó ATNĐ, bão đến người dân.

- *UBND, Ban Chỉ huy phòng thủ các xã, phường*:

Các xã, phường ven biển phối hợp với các Đoàn Biên phòng thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, gia đình các chủ tàu, rà soát, thống kê cụ thể các tàu, thuyền của địa phương đang hoạt động trên biển. Theo dõi chặt chẽ thông tin diễn biến bão, ATNĐ. Sử dụng tất cả các phương tiện thông tin liên lạc hiện có thông

báo cho các chủ phương tiện, tàu, thuyền biết về diễn biến của bão, ATNĐ. Thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến bão, ATNĐ đến các địa phương và Nhân dân để chủ động phòng tránh.

b) Đối với rủi ro ATNĐ, bão với cấp độ 4

Ngoài nội dung được triển khai như ATNĐ, bão cấp độ 3, các địa phương, đơn vị cần triển khai các biện pháp sau:

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác Phòng chống thiên tai):*

+ Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các Công điện, Lệnh huy động nhân lực, vật tư, phương tiện ứng cứu và sơ tán dân, các văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống bão, ATNĐ;

+ Tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo các tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước thủy lợi, chủ sở hữu các hồ chứa thủy điện triển khai phương án PCTT đảm bảo an toàn đập và an toàn cho Nhân dân vùng hạ du công trình; chú trọng đến các hồ chứa, trọng điểm đê, kè xung yếu;

+ Phối hợp với các địa phương rà soát, thống kê cụ thể số lượng người cần di dời, sơ tán, báo cáo Trung ương, tỉnh để chỉ đạo;

+ Phối hợp cùng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh triển khai lực lượng, phương tiện hỗ trợ chính quyền các địa phương và Nhân dân tổ chức phòng, tránh bão, ATNĐ.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:*

+ Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh triển khai các biện pháp kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền khẩn trương di chuyển tránh, trú bão, ATNĐ; đảm bảo an ninh trật tự và đảm bảo an toàn cho người, tàu thuyền tại nơi neo đậu; chỉ đạo các đồn biên phòng trực thuộc duy trì đảm bảo an ninh trật tự.

+ Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ khi có yêu cầu của UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;

+ Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ huy tiền phương tại địa bàn có nguy cơ bão đổ bộ (nếu thấy cần thiết);

+ Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ khi có yêu cầu của UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp cùng các địa phương, đơn vị liên quan trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn Nhân dân vùng thiên tai.

+ Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ các đơn vị liên quan ứng phó sự cố công trình hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đê kè.

- Công an tỉnh:

+ Triển khai lực lượng đảm bảo tình hình ANTT trên địa bàn tỉnh; tổ chức chốt chặn, hướng dẫn người, phương tiện qua lại tại các khu vực ngầm, tràn đảm bảo an toàn. Chủ động cấm người, phương tiện qua lại tại các khu vực bị ngập sâu, nước chảy xiết; cấm các phương tiện thuyền, đò lưu thông trên sông khi có lũ.

+ Sẵn sàng phương tiện, lực lượng hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong việc phòng, tránh bão, ATNĐ; tham gia ứng cứu sự cố các công trình thủy lợi, thủy điện, đê điều,... khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- UBND, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã:

+ Tổ chức công tác theo phương án đã được lập, cần chú ý các nội dung sau:

+ Tổ chức sơ tán dân vùng có nguy cơ cao do bão, ATNĐ đổ bộ, đặc biệt là các địa phương ven biển và các địa phương có dân cư ở vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, hạ du các hồ chứa lớn, các hồ chứa có nguy cơ mất an toàn đến nơi đảm bảo an toàn trước khi thiên tai xảy ra.

+ Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo Nhân dân nhận được thông tin về diễn biến thiên tai.

+ Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ Nhân dân trong vùng.

+ Chuẩn bị lực lượng, phương tiện của địa phương và hỗ trợ Nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai đặc biệt sau hạ lưu các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

+ Chỉ đạo các cơ quan, trường học, trạm y tế tại địa phương tạo điều kiện cho Nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình đê điều, hồ, đập thủy lợi, thủy điện; đặc biệt là các công trình xuống cấp, xung yếu, các công trình đang thi công dở dang.

+ Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

+ Tổng hợp tình hình thiệt hại tại địa phương, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

Các Sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội cấp tỉnh:

+ Huy động cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, đội thanh niên xung kích tuyên truyền, vận động người dân di dời người, tài sản, vật nuôi... đến nơi an toàn theo phương án của chính quyền địa phương.

+ Kêu gọi vận động nguồn lực để hỗ trợ các nhu yếu phẩm tại các điểm tránh trú bão, cứu trợ khẩn cấp cho người dân bị thiên tai.

c) Đối với rủi ro bão ở cấp độ 5

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác PCTT):*

+ Phối hợp chặt chẽ với Đài KTTV tỉnh theo dõi diễn biến bão. Xác định khu vực nguy cơ bão đổ bộ, mực nước dâng do bão làm cơ sở trong việc di dời, sơ tán dân.

+ Tham mưu UBND tỉnh huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc báo cáo Trung ương hỗ trợ để thực hiện công tác phòng, chống bão mạnh, siêu bão.

+ Thực hiện các nội dung công tác khác như ATNĐ, bão ở cấp độ 4 nêu trên.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Hội đoàn thể:*

+ Triển khai thực hiện các nội dung như với ANNĐ, bão cấp độ 4.

+ Riêng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, ngoài các nội dung nêu trên bổ sung các nhiệm vụ sau: Tham mưu UBND tỉnh thành lập Sở Chỉ huy tiền phương tại địa phương có nguy cơ bão đổ bộ để điều hành trực tiếp công tác phòng, chống bão; sắp xếp tạo điều kiện cho Nhân dân vào trú ẩn tại các doanh trại quân đội trên địa bàn trong điều kiện có thể; đề nghị các lực lượng quân đội của Bộ Quốc phòng hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân phòng, chống bão mạnh và siêu bão.

- *UBND cấp xã:*

+ Chỉ đạo, tổ chức sơ tán Nhân dân đến các vị trí an toàn: Nhà kiên cố, trụ sở, cơ quan, trạm y tế kiên cố, trường học kiên cố, nhà thờ, chùa chiền vững chắc.

+ Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các khu vực ven biển, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm vùng trũng, thấp, ven vùng cửa sông; các gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nơi đóng quân của lực lượng quân sự, biên phòng nằm trong vùng có nguy cơ cao về lũ quét, lũ ống.

+ Tổ chức chằng, chống, gia cố trụ sở, triển khai phương án PCTT tại đơn vị.

+ Sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương khác tổ chức và khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu từ UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- *Cứu hộ, cứu nạn trên biển:* Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Khi nhận được tin thiên tai, tai nạn, yêu cầu người báo tin cung cấp thông tin: Thời gian, vị trí (tọa độ hoặc khu vực) xảy ra tai nạn; tên phương tiện; thuyền trưởng; số người trên tàu; lý do bị nạn; hậu quả ban đầu; điều kiện thời tiết sóng, gió ở khu vực bị nạn; tần số, thời gian các phiên liên lạc; số điện thoại, địa chỉ của thuyền trưởng, chủ tàu; đề nghị, yêu cầu của thuyền trưởng.

+ Chỉ đạo thông tin TKCN của đơn vị phối hợp với Đài thông tin duyên hải miền Trung, gia đình chủ tàu, thuyền trưởng giữ liên lạc với tàu bị nạn, đồng thời phát thông báo tàu bị nạn và huy động những tàu thuyền đang hoạt động gần khu vực tham gia cứu nạn.

+ Kịp thời báo cáo tình hình tai nạn về Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo; Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT tỉnh đề theo dõi, tham mưu văn bản chỉ đạo.

+ Chỉ thị cho các Đồn Biên phòng sẵn sàng lực lượng, phương tiện cơ động cứu hộ, cứu nạn khi có lệnh, đồng thời thông báo cho các lực lượng chức năng (Trung tâm phối hợp Hàng hải khu vực, Hải quân, Cảnh sát biển, lực lượng Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh lân cận) sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia cứu hộ, cứu nạn.

+ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khu vực được phân công và điều kiện khả năng cho phép tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh tình điều động, huy động lực lượng, phương tiện từ bờ ra cứu hộ, cứu nạn. Trường hợp không có khả năng hoặc không thuộc phạm vi địa bàn phụ trách kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh đề nghị Ban Chỉ đạo phòng thủ Quốc gia điều động lực lượng, phương tiện ra cứu hộ, cứu nạn.

+ Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương chuẩn bị mọi mặt thường trực tại bến để tiếp nhận, chăm sóc y tế ban đầu, chuyển nạn nhân nặng đến cơ sở y tế cấp cứu, điều trị.

+ Trường hợp chưa tổ chức lực lượng phương tiện cơ động ra hiện trường TKCN, nhưng qua hệ thống thông tin liên lạc phát hiện trên tàu bị nạn có người bị thương, chỉ đạo quân y đơn vị sử dụng máy trực canh TKCN để thăm khám, hướng dẫn những người trên tàu sơ cứu, điều trị ban đầu cho nạn nhân. Qua máy thông tin hướng dẫn thuyền trưởng đưa nạn nhân vào nơi gần nhất, có điều kiện để cấp cứu và thường xuyên giữ liên lạc với trạm canh của Bộ đội biên phòng để xử lý các tình huống.

+ Kết thúc vụ việc, tổng hợp báo cáo Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Văn phòng Thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh theo quy định.

- Vị trí neo đậu, sức chứa của các cảng neo trú tàu, thuyền:

+ Trên địa bàn tỉnh có 04 khu neo đậu cho các tàu, thuyền tránh trú bão với công suất 300CV, hiện tại đã có 03 khu neo đậu đưa vào khai thác sử dụng còn 01 khu neo đậu chưa được đưa vào sử dụng là khu neo đậu Cửa Khẩu (dự kiến trong năm 2026 sẽ hoàn thiện các hạng mục còn lại và đưa vào khai thác, sử dụng).

Bảng 2 - Vị trí và sức chứa các khu neo đậu, tránh trú

ST T	Khu neo đậu tránh trú	Sức chứa tàu thuyền (chiếc)	Ghi chú
I	Khu vực neo đậu đã đưa vào sử dụng		
1	Cửa Sốt, xã Lộc Hà	300	Công suất tối đa 300cv (khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Sốt)
2	Cửa Nhượng, xã Thiên Cầm	300	Công suất tối đa 300cv (khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Nhượng)
3	Cửa Hội, xã Đan Hải	500	Công suất tối đa 300cv (khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Hội)
II	Khu vực neo đậu chưa khai thác, sử dụng.		
2	Cửa Khẩu, phường Hải Ninh	300	Công suất tối đa 600cv (khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Khẩu)

d) Đối với rủi ro lũ, ngập lụt ở cấp độ 1

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác PCTT).

+ Tham mưu ban hành các Công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương tổ chức phòng, tránh lũ.

+ Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo các tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi, thủy điện đảm bảo an toàn cho công trình và vùng hạ du. Đặc biệt là các hồ chứa lớn, các hồ chứa có tràn điều tiết bằng cửa van, các hồ chứa có nguy cơ mất an toàn cao, các hồ Thủy điện trên lưu vực các sông Ngàn Sâu (Hố Hồ) Ngàn Phố (TĐ Hương Sơn), sông Ngàn Trươi (TĐ Ngàn Trươi) điều tiết đảm bảo an toàn cho vùng hạ du.

+ Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi theo dõi chặt chẽ mực nước các hồ chứa; chỉ đạo các chức, cá nhân khai thác hồ, đập thủy lợi, hồ chứa thủy điện thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, vùng hạ du, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy lợi để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình và vùng hạ du.

+ Chỉ đạo Phòng Tài nguyên nước Biển và Hải đảo phối hợp với Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo thực hiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

- Sở Công Thương:

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy điện vận hành công trình theo đúng quy trình đã được phê duyệt và thực hiện các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện liên quan, yêu cầu các chủ đập thủy điện nâng cấp hệ thống quan trắc chuyên dùng, camera giám sát xả tràn và hệ thống loa cảnh báo tự động dọc vùng hạ du; đồng thời bổ sung định hướng đẩy mạnh ngầm hóa lưới điện tại các khu vực đô thị trung tâm và sử dụng cột điện dự ứng lực cường độ cao tại các khu vực đồi núi, ven biển thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, sạt lở như Kỳ Anh, Hương Sơn, Hương Khê; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh xử lý các nội dung liên quan đến vận hành công trình, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước và phòng, chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp các công trình thủy điện trên địa bàn.

- *UBND cấp xã:*

+ Các địa phương thuộc lưu vực các sông La, Ngàn Sâu, Ngàn Phố, Ngàn Trươi và hạ lưu sông Lam: Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, bờ sông. Tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt.

+ Các xã miền núi: Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, sạt lở taluy đường giao thông. Tổ chức di dời, sơ tán dân; các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, sạt lở đất.

- *Trách nhiệm của các đơn vị quản lý các công trình hồ, đập trên địa bàn:*

Quản lý, vận hành công trình theo đúng quy trình đã được phê duyệt và thực hiện các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện liên quan; báo cáo Sở Công thương (đối với hồ thủy điện); Sở Nông nghiệp và Môi trường (đối với hồ chứa thủy lợi), UBND tỉnh xử lý các nội dung liên quan đến vận hành công trình, đảo bản an toàn đập, hồ chứa nước và phòng, chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp các công trình thủy điện theo đúng thẩm quyền.

e) Đối với rủi ro lũ, ngập lụt ở cấp độ 2, 3

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác PCTT).*

+ Tham mưu UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh ban hành Công điện chỉ đạo phòng, tránh lũ. Trong đó cần chú ý đến các nội dung: sơ tán dân, an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện, an toàn hạ du và an toàn giao thông trước, trong và sau lũ.

+ Cập nhật thường xuyên tình hình sơ tán dân tại các địa phương, báo cáo kịp thời cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia, UBND tỉnh để hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

+ Theo dõi tình hình vận hành các hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh thành lập các Đoàn công tác chỉ đạo phòng, chống và khắc phục lũ tại các địa phương;

+ Tham mưu Trưởng ban, Chủ tịch UBND tỉnh: thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các công trình trọng điểm gồm: Đê La Giang; các hồ: Kẽ Gổ, Bộc Nguyên, Sông Rác, Kim Sơn, Thượng nguồn Sông Trí, Ngàn Trươi.

+ Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ huy: thực hiện các nội dung được phân công tại các quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

+ Phối hợp cùng các Hội, đoàn thể tỉnh trong việc cung cấp tình hình thiệt hại do lũ gây ra làm cơ sở cho công tác kêu gọi cộng đồng, doanh nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả.

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo của chủ các công trình thủy lợi để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình, vùng hạ du công trình và các tình huống sự cố khẩn cấp.

+ Theo dõi các đoạn đê xung yếu và có các biện pháp xử lý giờ đầu đối với các tuyến đê trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Sở Công Thương:

Theo dõi, chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy điện vận hành công trình theo đúng quy trình đã được phê duyệt và thực hiện các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện liên quan, yêu cầu các chủ đập thủy điện nâng cấp hệ thống quan trắc chuyên dùng, camera giám sát xả tràn và hệ thống loa cảnh báo tự động dọc vùng hạ du; đồng thời bổ sung định hướng đẩy mạnh ngầm hóa lưới điện tại các khu vực đô thị trung tâm và sử dụng cột điện dự ứng lực cường độ cao tại các khu vực đồi núi, ven biển thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, sạt lở như Kỳ Anh, Hương Sơn, Hương Khê; báo cáo UBND tỉnh xử lý các nội dung liên quan đến vận hành công trình, đảo bản an toàn đập, hồ chứa nước và phòng, chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với các công trình thủy điện trên địa bàn.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh:

Huy động tối đa lực lượng, phương tiện của đơn vị hỗ trợ chính quyền các địa phương và Nhân dân phòng, chống lũ.

- Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh:

Phối hợp với Đài KTTV tỉnh, cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai tỉnh cập nhật thông tin, diễn biến mưa, lũ cung cấp thường xuyên cho Nhân dân được biết, chủ động phòng, tránh.

- Sở Khoa học và Công nghệ:

Đảm bảo kết nối thông tin liên lạc trong mọi tình huống phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó mưa, lũ. Tổ chức truyền thông dự báo, cảnh báo trong tình huống

khẩn cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để Nhân dân được biết và chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Sở Xây dựng:

+ Tổ chức đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện theo phương án đã phê duyệt để điều động khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

+ Chủ trì, tham mưu thiết kế các mẫu nhà chống bão, chống lũ phù hợp với đặc điểm từng vùng chịu ảnh hưởng khi xảy ra các loại hình thiên tai: bão, ngập lụt, sạt lở, ... đảm bảo an toàn sơ tán Nhân dân khi thiên tai xảy ra.

- Sở Giáo dục và Đào tạo:

Theo dõi thông tin diễn biến của lũ, ngập lụt và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để chủ động cho học sinh, sinh viên nghỉ học trong thời gian bị ảnh hưởng của lũ, ngập lụt.

- Các Sở, ngành, Hội đoàn thể tỉnh:

Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia cùng chính quyền và Nhân dân các địa phương phòng, chống và khắc phục hậu quả lũ, ngập lụt.

- UBND cấp xã:

+ Tổ chức di dời, sơ tán hết Nhân dân tại nơi ngập sâu (kể cả Nhân dân vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi, thủy điện), khu dân cư có nguy cơ bị sạt lở núi.

+ Nghiên cứu các mẫu nhà chống bão, chống lũ phù hợp với đặc điểm từng vùng chịu ảnh hưởng khi xảy ra các loại hình thiên tai: bão, ngập lụt, sạt lở, ... đảm bảo an toàn sơ tán Nhân dân.

+ Kiểm tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường trong và sau lũ, đặc biệt các tuyến đường giao thông từ các xã miền núi về các xã, phường trung tâm của tỉnh, nhất là đối với các tuyến đường bị ngập sâu của các phường phường Thành Sen, Trần Phú, Hà Huy Tập (vùng Thành phố cũ);

+ Cứu trợ Nhân dân vùng thiên tai.

+ Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai và thiệt hại ban đầu tại địa phương, báo cáo Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, UBND tỉnh.

+ Chỉ đạo các lĩnh vực văn hóa, truyền thông tiếp nhận các thông tin từ cơ quan Báo Hà Tĩnh hoặc cập nhật thông tin từ Ban Chỉ huy phòng thủ địa phương thường xuyên thông báo cho nhân dân được biết. Tuyệt đối không để nhân dân không tiếp cận được thông tin diễn biến lũ, lụt.

+ Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các chủ công trình, hồ đập ứng cứu sự cố công trình khi có đề nghị.

+ Tổ chức khắc phục thiệt hại sau lũ, ngập lụt tại các khu vực bị thiệt hại.

+ Báo cáo hỗ trợ trong các tình huống vượt khả năng của địa phương.

- Trách nhiệm của các đơn vị quản lý các công trình hồ, đập trên địa bàn:

Quản lý, vận hành công trình theo đúng quy trình đã được phê duyệt và thực hiện các quy định về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện liên quan; báo cáo Sở Công thương (đối với hồ thủy điện); Sở Nông nghiệp và Môi trường

(đối với hồ chứa thủy lợi), UBND tỉnh xử lý các nội dung liên quan đến vận hành công trình, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước và phòng, chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp các công trình thủy lợi, thủy điện theo đúng thẩm quyền.

g) Ứng phó dông, lốc, sét

Các cấp, các ngành thực hiện ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

* Công tác tổ chức phòng, tránh và ứng phó

- *Trên đất liền:*

+ Tổ chức tập huấn tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng phòng tránh đối với trường hợp có xảy ra dông, lốc sét.

+ Thường xuyên kiểm tra, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc. Ở các vùng ven biển, cửa sông, ven sông nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dần lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có giông gió, lốc, sét.

+ Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pano, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các dàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

+ Khi có mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ để bị ngã đổ gây tai nạn.

+ Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

- *Trên sông, biển:*

+ Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối với các địa phương và Chi cục Thủy sản thông báo, yêu cầu và kiểm tra các chủ phương tiện tàu thuyền hoạt động trên biển đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Toàn bộ thủy thủ, thuyền viên phải mặc áo phao và chuẩn bị đầy đủ phao cứu sinh trên thuyền khi đang ở trên sông, trên biển.

+ Khi thấy mây dông thì phải nhanh chóng trở vào bờ hoặc di chuyển tìm nơi tránh, trú an toàn.

Tổ chức hợp lý đội hình khai thác trên biển theo tổ, nhóm, trong đó đảm bảo cự ly, khoảng cách hợp lý giữa các tàu thuyền kịp thời hỗ trợ nhau khi gặp nạn.

+ Thường xuyên kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi.

* Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra dông gió, lốc, sét, UBND cấp xã, phường và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện,

vật tư, thiết bị để nhanh chóng giúp nhân dân xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ người và tài sản.
- Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông gió, lốc, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để Nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.
- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.
- Khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc.
- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.
- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

* Công tác báo cáo, thống kê thiệt hại

UBND, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã tổ chức đến hiện trường khi trên địa bàn xảy ra dông gió, lốc, sét gây ra; thống kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống xấu về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

h) Ứng phó lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất

Các cấp, các ngành thực hiện ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- * Công tác phòng ngừa:
 - Chỉ đạo lập quy hoạch phân vùng có nguy cơ sạt lở đất, nhất là các xã miền núi, các nơi đã xảy ra lũ quét.
 - Chỉ đạo, kiểm tra rà soát hiện trạng các vùng dân cư, ngăn chặn việc xây mới và có kế hoạch để di chuyển dân ra khỏi vùng bãi bồi, ven sông, suối, vùng sườn đồi, núi, taluy đường giao thông có nguy cơ sạt lở. Nghiêm cấm việc san lấp sông suối và đổ chất thải rắn làm ảnh hưởng đến tiêu thoát lũ các sông La, sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố và các sông trong tỉnh.
 - Xây dựng hệ thống cảnh báo, biển báo đối với vùng có nguy cơ bị sạt lở đất.
- * Công tác ứng phó:
 - Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa, bão.
 - Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.
 - Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp trên về phòng, tránh sạt lở đất.
 - Thông báo cho Nhân dân biết về tình hình mưa lớn, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn để chủ động di chuyển ra khỏi các vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ

quét, sạt lở đất như: Đồi dốc, chân vách đá, bờ bãi thấp ven sông suối, trên đường đi của dòng chảy lũ, các chân taluy dễ bị sạt lở....

- Triển khai lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã kiểm tra, rà soát, chốt chặn, cắm biển cảnh báo tại các khu vực trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi,...; hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn trước khi xảy ra lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ, trẻ em, người khuyết tật...; thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người bị vùi lấp, mất tích; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị sạt lở; hỗ trợ chỗ ở cho những hộ bị mất nhà ở do lũ quét, sạt lở đất gây ra.

* Công tác khắc phục:

- Tăng cường cán bộ trực tiếp đến hiện trường các điểm xảy ra sự cố để xử lý, khắc phục hậu quả.

- Tổ chức khắc phục các sự cố về hệ thống thông tin liên lạc, giao thông; dọn dẹp vệ sinh môi trường; thực hiện cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình và cơ sở hạ tầng khu vực bị thiệt hại.

- Báo cáo kịp thời các sự cố sạt lở đất đến UBND, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp trên để chỉ đạo.

- Thống kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống xấu về UBND, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp trên để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

i) Ứng phó gió mạnh trên biển

Các cấp, các ngành thực hiện ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh về công tác PCTT).*

+ Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND tỉnh các công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương ven biển tổ chức phòng, tránh gió mạnh trên biển.

+ Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các xã, phường ven biển và Chi cục Thủy sản thống kê, nắm chắc các phương tiện, tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, báo cáo Trung ương, tỉnh để chỉ đạo.

+ Phối hợp Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản đề nghị Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao can thiệp trong các trường hợp tàu, thuyền của tỉnh cần vào các đảo hoặc lãnh thổ nước bạn để tránh, trú gió mạnh trên biển.

- *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phân công các Đồn Biên phòng trực thuộc phối hợp cùng các gia đình chủ tàu thống kê, rà soát, kiểm đếm kỹ số lượng phương tiện, tàu, thuyền của tỉnh. Cần chú ý, các phương tiện, tàu, thuyền ở khu vực có gió mạnh, hướng dẫn, yêu cầu phải quay vào bờ hoặc di chuyển tránh gió; Thống kê danh sách các tàu, thuyền hoạt động trong khu vực

nguy hiểm, báo cáo Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh đề, chỉ đạo. Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT tỉnh đề theo dõi, tham mưu văn bản chỉ đạo.

- *UBND các xã, phường ven biển:*

+ Phối hợp với các Đoàn Biên phòng thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, gia đình các chủ tàu, rà soát, thống kê cụ thể các tàu, thuyền của địa phương đang hoạt động trên biển. Theo dõi chặt chẽ thông tin diễn biến của gió mạnh trên biển. Sử dụng tất cả các phương tiện thông tin liên lạc hiện có thông báo cho các chủ phương tiện, tàu, thuyền biết về diễn biến của gió mạnh để chủ động phòng, tránh.

+ Phối hợp với các Đoàn Biên phòng, Ban Quản lý các Cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá tổ chức, hướng dẫn neo đậu tàu thuyền an toàn để tránh gió mạnh.

k) Ứng phó hạn hán

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường:*

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành công điện phòng chống hạn hán; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, nguồn nước, hướng dẫn điều tiết nước tại các hồ chứa, quản lý nguồn nước trong các hệ thống công trình thủy lợi; thường xuyên kiểm tra, đánh giá cân đối nguồn nước để điều chỉnh kế hoạch sử dụng nước phù hợp đáp ứng tốt nhất nhu cầu nước sinh hoạt và sản xuất; chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã;

+ Chỉ đạo Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh theo dõi sát diễn biến thời tiết, tăng cường dự báo, cảnh báo, nhận định về tình hình khí tượng thủy văn, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo sản xuất phù hợp với điều kiện nguồn nước và chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương thống nhất kế hoạch vận hành linh hoạt, điều tiết nước các hồ chứa thủy điện để chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước trong cả mùa lũ, mùa cạn.

+ Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Hà Tĩnh triển khai các giải pháp đảm bảo nguồn nước, chủ động thực hiện công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; phối hợp với các nhà máy nước khu vực nông thôn lập kế hoạch lấy nước, cấp nước phù hợp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, an toàn cho sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân.

l) Ứng phó xâm nhập mặn

Các cấp, các ngành thực hiện ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường:*

+ Thường xuyên theo dõi, giám sát, chỉ đạo các địa phương, đơn vị về công tác chống xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh, đặc biệt nhiệm mặn nước ngầm.

+ Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra hồ sơ chống xâm nhập mặn vùng cửa

sông, đặc biệt là nhiễm mặn nguồn nước ngầm của các địa phương, đơn vị trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp hỗ trợ kinh phí.

- *Sở Tài chính:*

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành và các địa phương liên quan rà soát, tổng hợp tham mưu phương án hỗ trợ kinh phí đối với các địa phương, đơn vị không tự khắc phục được, vượt khả năng cân đối của ngân sách cấp xã và của đơn vị để phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- *UBND cấp xã, phường:*

+ Tăng cường công tác theo dõi, chỉ đạo phòng chuyên môn, HTX và các đơn vị quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn triển khai thực hiện kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả các biện pháp công trình phòng, chống nhiễm mặn phục vụ sản xuất nông nghiệp và nguồn nước sinh hoạt cho Nhân dân.

+ Tổ chức xây dựng phương án phòng, chống xâm nhập mặn trên địa bàn.

+ Chỉ đạo các bộ phận có liên quan kiểm tra, thẩm tra hồ sơ quyết toán kinh phí chống xâm nhập mặn hằng năm.

+ Đối với những khu vực có nguồn nước bị nhiễm mặn, tăng cường theo dõi chặt chẽ lịch thủy triều, quan trắc thường xuyên độ mặn để bơm lách triều, tuyệt đối không được vận hành bơm nước có nồng độ mặn lớn hơn 0,8‰ vào đồng ruộng.

+ Báo cáo tình hình phòng, chống nhiễm mặn về Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường để chỉ đạo.

+ Hàng năm, tổ chức xây dựng phương án phòng, chống xâm nhập mặn

+ Thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả tình hình triển khai chống nhiễm mặn trên các khu tưới cho UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- *Công ty TNHH MTV Thủy lợi Hà Tĩnh:*

+ Thường xuyên kiểm tra các công trình được giao quản lý, khai thác, phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường vận hành điều tiết, phân phối nước hợp lý, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh. Thường xuyên kiểm tra độ mặn trên các sông để vận hành cống một cách chủ động, tranh thủ tối đa thời gian lấy nước an toàn phục vụ sản xuất. Đối với các trạm bơm điện có nguồn nước bị nhiễm mặn, tổ chức đo mặn tại các bể hút hằng ngày, theo dõi chặt chẽ diễn biến triều để bơm lách triều, tận dụng nguồn nước ngọt chống hạn, áp dụng các biện pháp tưới luân phiên, tưới lứ ở tất cả các loại công trình nhằm hạn chế tối đa việc thất thoát nước.

+ Thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả tình hình nhiễm mặn trên các sông về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

m) Ứng phó với rét đậm, rét hại.

- *Sở Nông nghiệp và Môi trường:*

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành công điện phòng chống rét đậm, rét hại cho cây trồng, vật nuôi.

- Chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tuyên truyền, hướng dẫn công tác phòng, chống rét đậm, rét hại cho cây trồng, vật nuôi. Triển khai thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, của UBND tỉnh về việc chủ động phòng, chống đói, rét cho cây trồng, vật nuôi. Phối hợp với các đơn vị trong ngành hướng dẫn cơ sở thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, biện pháp quản lý dịch hại trên cây trồng, vật nuôi, công tác phòng chống rét cho cây trồng, vật nuôi; tăng cường công tác điều tra, dự tính, dự báo tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh hại, dịch bệnh nguy hiểm và có phương án phòng, chống dịch kịp thời đảm bảo sản xuất.

- *Sở Y tế:*

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn bố trí đầy đủ thuốc cấp cứu, giường bệnh, vật tư y tế, chuẩn bị sẵn sàng các phương tiện để xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu thường gặp do rét đậm, rét hại; tổ chức khám bệnh, chữa bệnh cho người dân; bảo đảm phòng, chống rét cho người bệnh và người nhà người bệnh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- *Ủy ban nhân dân các xã, phường:*

+ Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đoàn thể và chính quyền cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét, sương muối tại cơ sở; có phương án chuẩn bị và sẵn sàng ứng phó với các tình huống khi thời tiết diễn biến theo hướng bất lợi.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết, dịch bệnh, phổ biến các biện pháp kỹ thuật, phòng chống đói rét, dịch bệnh kịp thời để người chăn nuôi biết, chủ động phòng chống.

- Phân công cán bộ chuyên môn bám sát địa bàn, trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét, dịch bệnh cho cây trồng, đàn vật nuôi; đặc biệt chú trọng khu vực miền núi, những nơi có nguy cơ cao vật nuôi bị ảnh hưởng nhiều do đói, rét, dịch bệnh. Hướng dẫn người dân tận thu, bảo quản, dự trữ, áp dụng các biện pháp kỹ thuật ủ xanh, ủ ure các loại phụ phẩm nông nghiệp (thân cây ngô, sắn, rơm rạ,...) làm thức ăn cho đàn vật nuôi, đảm bảo cung cấp đầy đủ về số lượng và chất lượng, nhất là thức ăn thô xanh trong mùa mưa rét.

- Chủ động ngân sách của địa phương để phục vụ kịp thời công tác phòng, chống rét đậm, rét hại cho cây trồng, vật nuôi. Hỗ trợ vật tư, kinh phí cho hộ chăn nuôi nghèo, hộ gia đình chính sách để gia cố, che

n) Ứng phó động đất, sóng thần

Động đất, sóng thần là loại hình thiên tai mà hầu như đến nay các Quốc gia trên thế giới đều chưa thể dự báo trước. Đối với tỉnh Hà Tĩnh thời gian gần đây đã xuất hiện các trận động đất gần bờ, tuy nhiên mức độ thấp nên chưa ghi nhận

được sự ảnh hưởng của động đất và sóng thần, nhưng cũng cần có phương án chuẩn bị để có thể ứng phó trong tình huống nếu xảy ra.

Các cấp, các ngành thực hiện ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- *Đối với UBND cấp xã, phường và các cơ quan chức năng ở địa phương:*

+ *Công tác chuẩn bị:*

Khảo sát, xác định và chuẩn bị các khu vực sơ tán an toàn cho nhân dân.

Chủ động xây dựng kế hoạch sơ tán dân của từng khu vực và sẵn sàng triển khai thực hiện khi có động đất, sóng thần.

Dự trữ lương thực, thực phẩm, các nhu yếu phẩm, thuốc y tế đảm bảo cho công tác cứu trợ nhân dân trong khu vực bị động đất, sóng thần.

Có kế hoạch chuẩn bị lực lượng tại chỗ (Đội xung kích PCTT) để hỗ trợ kịp thời nhân dân bị thương vong, mất tích trong vùng bị động đất, sóng thần. Đồng thời, có kế hoạch hiệp đồng với các lực lượng vũ trang để hỗ trợ trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi động đất, sóng thần có cường độ lớn, xảy ra trên phạm vi rộng.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thường xuyên cho nhân dân các kỹ năng phòng, tránh động đất, sóng thần.

+ *Công tác chỉ đạo, chỉ huy:*

Phát cảnh báo trên hệ thống cảnh báo thiên tai đa mục tiêu, trên các mạng viễn thông đến từng người dân.

Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu.

Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (công điện, chỉ thị,..).

Ra lệnh sơ tán dân toàn bộ khu vực có nguy cơ xảy ra động đất, sóng thần.

Chỉ đạo các sở ngành triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn khu vực xảy ra động đất, sóng thần.

Chỉ đạo công tác kêu gọi tàu thuyền ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc chạy ra xa bờ.

Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

+ *Công tác ứng phó:*

Huy động lực lượng để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu tìm kiếm cứu nạn.

Huy động lực lượng, phương tiện kinh phí, vật tư, tại chỗ hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm... tại nơi sơ tán.

Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, tìm kiếm cứu nạn khi có động đất, sóng thần: thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đối với người bị nạn trong tình huống bị sập đổ, cuốn trôi, tàu thuyền bị chìm... do động đất, sóng thần gây ra.

Đảm bảo lực lượng bác sĩ, nhân viên y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện công tác cứu chữa người bị thương. Có thể lập phương án bệnh viện dã

chiến khi có nhiều người bị thương; hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm và xử lý, sử dụng nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất, sóng thần để hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hóa chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

Triển khai phương án dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các kho hóa chất phát tán ra môi trường.

Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Sẵn sàng điều động các lực lượng vũ trang trên địa bàn bao gồm cán bộ, chiến sĩ, lực lượng dân quân tự vệ và phương tiện theo kế hoạch đã hiệp đồng, khẩn trương tổ chức ứng cứu Nhân dân vùng bị động đất, sóng thần.

- Công an tỉnh:

Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tổ chức thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn bị động đất, sóng thần; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tình hình thiên tai để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Phối hợp với chính quyền địa phương chỉ đạo công tác sơ tán dân vùng bị động đất, sóng thần đến nơi an toàn.

+ Chủ trì tổ chức triển khai Phương án Báo tin động đất, cảnh báo sóng thần hàng năm; Phối hợp với chính quyền địa phương xử lý môi trường khu vực bị động đất, sóng thần.

- Sở Y tế:

+ Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, các đơn vị, địa phương đảm bảo thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, vật tư y tế và nhân lực để thực hiện phân loại người bị nạn, sơ cứu, cấp cứu tại chỗ; chăm sóc sức khỏe người dân bị ảnh hưởng bởi động đất, sóng thần; có phương án bố trí, điều động ô tô cứu thương vận chuyển người bị thương nặng đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp cứu, điều trị

+ Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội khẩn cấp, thăm hỏi động viên các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do động đất, sóng thần; thăm viếng, động viên và giải quyết chính sách kịp thời cho những người bị chết, bị thương.

- Sở Xây dựng:

Chỉ đạo và phối hợp với Khu Quản lý đường bộ II, chính quyền các địa phương và các đơn vị liên quan khẩn trương xử lý kịp thời các tuyến đường bị sạt

lở, cầu cống bị hư trong thời gian sớm nhất để phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và đi lại của Nhân dân.

- *Sở Khoa học và Công nghệ:*

Chỉ đạo công tác đảm bảo kết nối thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó động đất, sóng thần, thông tin về công tác ứng phó động đất, sóng thần đến người dân.

- *Công ty Điện lực Hà Tĩnh:*

Tổ chức khắc phục sự cố về điện phục vụ cho Nhân dân vùng động đất, sóng thần.

- *Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể có liên quan:*

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh có trách nhiệm điều động, bố trí phương tiện, lực lượng phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả của động đất, sóng thần ở các địa phương.

V. HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM CỨU NẠN TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Hoạt động tìm kiếm cứu nạn người gặp nguy hiểm tại khu vực có thiên tai xảy ra bao gồm:

- Sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương.
- Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích.

- Lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở, cơ quan, trường học, khách sạn, cơ sở y tế tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn.

- Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn.

- Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở.

- Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

- Các biện pháp cần thiết khác phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa phương và khu vực.

2. Trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn như sau:

- UBND, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh các cấp có trách nhiệm chủ động triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; trường hợp vượt quá khả năng phải báo cáo, đề nghị UBND, Ban Chỉ huy cấp trên hỗ trợ.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là đơn vị thường trực TKCN của tỉnh. Các đơn vị tham gia tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn theo sự huy động của các cơ quan có thẩm quyền bao gồm:

- Tìm kiếm cứu nạn trên vùng biển (trừ khu vực vùng nước cảng biển):

+ Ban Chỉ huy bộ đội Biên phòng là đơn vị Thường trực, chủ trì công tác tìm kiếm cứu nạn;

+ Lực lượng tham gia phối hợp gồm: Công an tỉnh, Cảnh sát biển vùng I, UBND các xã, phường ven biển, Chi cục Thủy sản, Cục Hải quan, Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực I, Đài thông tin duyên hải Bến Thủy, lực lượng, phương tiện, thiết bị của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hàng hải tại khu vực Hà Tĩnh.

- Tìm kiếm cứu nạn trong khu vực vùng nước cảng biển:

+ Cảng vụ Hàng hải chủ trì phối hợp hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng biển.

+ Lực lượng tham gia phối hợp bao gồm Cục Hàng hải Việt Nam, các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn của tỉnh như Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Cảnh sát biển vùng I, UBND các xã, phường ven biển, Chi cục Thủy sản, Cục Hải quan, Đài thông tin duyên hải Bến Thủy, lực lượng, phương tiện, thiết bị của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hàng hải tại khu vực biển và trong vùng cảng biển.

Tìm kiếm cứu nạn trên đất liền:

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là lực lượng nòng cốt.

+ Lực lượng tham gia phối hợp gồm: UBND các xã, phường; Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, lực lượng điều động của các địa phương, đơn vị, lực lượng tình nguyện.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các phương tiện thực hiện cứu hộ, cứu nạn trên biển của tỉnh do Bộ Chỉ huy quân sự tham mưu, điều động. Khi thiên tai vượt khả năng tìm kiếm cứu nạn của lực lượng TKCN tỉnh thì báo cáo và đề nghị Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia hỗ trợ.

PHẦN V PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, các chủ quản lý, khai thác công trình thủy lợi, đề điều thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước về thủy lợi, đề điều theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa tổ chức kiểm tra, đánh giá quy trình vận hành hồ chứa, đặc biệt là các hồ có tràn xả sâu, hồ chứa có tác động lớn đến dòng chảy, dân sinh vùng hạ du để bổ sung những nội dung chưa phù hợp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi, đề điều, phòng, chống thiên tai nhằm phát hiện những hư hỏng, các yếu tố bất lợi có nguy cơ đe dọa an toàn công trình; xây

dựng, phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn, nhất là các vị trí, khu vực trọng điểm xung yếu.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp, khắc phục sự cố đê điều, hồ đập; các công trình đã được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ tại Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 02/10/2025 để khắc phục thiên tai năm 2025, đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ; hướng dẫn các đơn vị quản lý các hồ chứa thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình vận hành hồ chứa, nhất là các hồ đã xảy ra sự cố, các hồ có nguy cơ cao để đảm bảo an toàn cho công trình và vùng hạ du.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá và tham mưu UBND tỉnh quyết định phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn đối với các đập, hồ chứa có nguy cơ mất an toàn trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quyết định cấp phép đối với chủ đầu tư các công trình liên quan đến thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp đề chủ động thích ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, gắn xây dựng cộng đồng an toàn trước thiên tai với xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra các quy định về đăng ký, đăng kiểm, quản lý tàu thuyền, nắm chắc số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, nhất là tàu thuyền đánh bắt xa bờ; tiếp tục phổ biến và hướng dẫn kỹ thuật neo đậu tàu thuyền phòng tránh bão, lũ và các quy định liên quan về an toàn tàu cá. Quản lý, theo dõi hoạt động của các tàu cá trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện truyền, phát bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình ô nhiễm môi trường tại khu vực xảy ra thiên tai; xây dựng kế hoạch phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương đề xuất các giải pháp trước mắt và hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh môi trường để khắc phục và xử lý ô nhiễm.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; chủ động tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Chủ động các kế hoạch, phương án sử dụng, huy động lực lượng, phương tiện ứng phó với thiên tai; sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ địa phương và Nhân dân ứng phó thiên tai khi có yêu cầu. Chủ trì tổ chức tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn các sự cố do thiên tai; thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố tràn dầu trên sông, trên biển.

- Rà soát, kiểm tra bổ sung các phương án, kế hoạch ứng phó sự cố thiên tai và TKCN phù hợp với thực tế. Tổ chức đầu tư, mua sắm, nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, trang bị ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Tổ chức huấn luyện, diễn tập, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các lực lượng xung kích, phòng, chống thiên tai tại cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các địa phương ven biển quản lý, kiểm soát tàu thuyền hoạt động trên biển. Tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tàu cá. Kết nối thông tin trực tiếp với tàu cá và gia đình chủ tàu, đảm bảo tàu cá hoạt động trên biển nắm bắt thông tin nhanh, kịp thời thông tin về bão, áp thấp nhiệt đới để phòng tránh hoặc di chuyển đến nơi an toàn.

3. Công an tỉnh

- Tổ chức thực hiện tốt hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của lực lượng Công an Nhân dân theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BCA ngày 14/01/2021 của Bộ Công an.

- Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai, sự cố, thảm họa xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, lực lượng, trang thiết bị cùng phối hợp với lực lượng Quân sự, Biên phòng và UBND các địa phương thực hiện việc di dời dân khẩn cấp người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm khi thiên tai, sự cố, thảm họa xảy ra.

- Trực tiếp tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra, kiểm soát, tổ chức hướng dẫn giao thông tại các khu vực, tuyến đường giao thông bị thiên tai, sự cố, thảm họa và chủ động phối hợp tham gia công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai.

4. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh

Tổ chức thu thập thông tin nhanh, kịp thời, chính xác các hình thể bất lợi của thời tiết, tình hình thiên tai, nhất là các hiện tượng thời tiết cực đoan, cung cấp kịp thời cho các cấp chính quyền và người dân biết để chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai các biện pháp phòng tránh, ứng phó nhằm đảm bảo an toàn khi thiên tai xảy ra. Đồng thời cung cấp các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm cho các cơ quan thông tin đại chúng để đăng tải trên các kênh thông tin giúp mọi người dân biết và chủ động phòng tránh.

5. Sở Công thương

- Theo dõi, chỉ đạo chủ đầu tư các công trình thủy điện triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo quy định; thực hiện đầy đủ công tác báo cáo cho các cơ quan chức năng, thông tin cảnh báo đảm bảo an toàn cho vùng hạ du; tổ chức thực hiện hiệu quả các phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, bảo đảm an toàn đập, phòng, chống thiên tai nhằm đảm bảo an toàn

tuyệt đối cho công trình, an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân, giảm thiểu thiệt hại vùng hạ du.

- Kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn các Chủ đập thủy điện thực hiện nghiêm quy trình vận hành điều tiết hồ chứa đảm bảo an toàn công trình và vùng hạ du; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh các nội dung liên quan đến vận hành công trình, đảm bảo an toàn đập và phòng, chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp các công trình thủy điện trên địa bàn.

- Kiểm tra, rà soát, chỉ đạo các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực hiện dự trữ hàng hóa thiết yếu, nhất là tại khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt, chia cắt khi mưa lũ lớn, vùng sâu, vùng xa, đảm bảo bình ổn thị trường khi thiên tai xảy ra.

- Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm theo pháp luật các hành vi đầu cơ, găm hàng tăng giá, thao túng giá khi thiên tai, bão lũ xảy ra.

6. Sở Xây dựng

- Chủ động rà soát, đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý; đặc biệt, quan tâm đến các tuyến đường trọng điểm, các khu vực đường xung yếu, cầu yếu để ứng cứu, thay thế khi có sự cố ách tắc giao thông trong thời gian nhanh nhất. Lập kế hoạch đảm bảo giao thông, phương tiện khi có sự cố, thiên tai xảy ra; chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị đầy đủ phương tiện sẵn sàng ứng cứu, khắc phục sự cố thiên tai theo chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

- Hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp xã rà soát các công trình giao thông trên địa bàn, đặc biệt là các cầu yếu trên các tuyến đường bộ huyết mạch không đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra để có biện pháp xử lý phù hợp.

- Thống kê, nắm chắc các phương tiện giao thông đường thủy, đường bộ trên địa bàn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và TKCN được UBND tỉnh giao để phục vụ ứng cứu khi có sự cố thiên tai xảy ra.

- Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng nhà ở an toàn trước thiên tai, kỹ thuật chằng, chống nhà cửa ở những nơi thường hay xảy ra lốc xoáy, bão mạnh; các trụ ăng ten tiếp phát sóng điện thoại, tiếp phát truyền hình, pano, biển quảng cáo.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường rà soát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống tiêu thoát nước, nhất là tại các đô thị đã xảy ra tình trạng ngập úng nghiêm trọng khi mưa lớn trong những năm gần đây để có giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo việc thoát lũ và chống ngập úng tại các đô thị; kiểm tra đánh giá chất lượng cơ sở hạ tầng dự kiến di dời dân khi xảy ra thiên tai, bão lũ.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo và vận hành mạng lưới thông tin trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp với các lực lượng Quân đội, Công an và các địa phương đảm bảo thông tin thông suốt để phục vụ chỉ đạo,

điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và UBND các xã, phường trong tình huống khẩn cấp khi mạng viễn thông công cộng mặt đất bị sự cố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai đặt hàng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, biến đổi khí hậu.

8. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường chỉ đạo các đơn vị trong Ngành thường xuyên củng cố đội cấp cứu ngoại viện, bố trí đầy đủ lực lượng thường trực khi có thiên tai, thảm họa để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có huy động. Chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị, phương tiện thiết yếu để thực hiện kịp thời việc sơ cấp cứu, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân. Có phương án bảo đảm cấp cứu, thu dung, điều trị, vận chuyển bệnh nhân và người bị nạn; phân tán, sơ tán cơ sở vật chất, cán bộ, nhân viên y tế và bệnh nhân đến nơi an toàn trong các trường hợp thiên tai, thảm họa có nguy cơ đe dọa đến tính mạng con người và cơ sở vật chất; đặc biệt đối với các cơ sở y tế tại các vùng thường xuyên gặp thiên tai và các đối tượng như: người cao tuổi, phụ nữ có thai, trẻ em, người khuyết tật và người yếu thế.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội; chủ động nắm bắt tình hình diễn biến thiệt hại do thiên tai gây ra để tham mưu đề xuất phương án cứu đói, thăm hỏi động viên các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do thiên tai, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng phương án ứng phó với thiên tai của ngành giáo dục để đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, trang thiết bị giáo dục khi có thiên tai; đặc biệt không để gián đoạn trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 và kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026.

- Chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục tổ chức dạy học lồng ghép, hướng dẫn học sinh, sinh viên trong công tác phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện nhiệm vụ phòng chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong ngành giáo dục theo chương trình phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2024-2029 (Theo Chương trình số 01/CTrPHBNNPTNT-BGDĐT ngày 05/01/2024).

10. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp xã hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước.

- Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và đề xuất của các đơn vị, địa

phương: Tham mưu cấp có thẩm quyền phương án bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống lụt bão và ứng phó thiên tai như sửa chữa công trình, mua sắm vật tư, nâng cao năng lực cơ sở hạ tầng; hỗ trợ cho các địa phương thực hiện khắc phục thiên tai

11. Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và công tác chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai; tăng cường truyền thông phòng ngừa, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng phó thiên tai cho người dân, nhất là trước mùa mưa bão; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, các nền tảng truyền thông trong công tác thông tin, cảnh báo và hướng dẫn người dân ứng phó thiên tai.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trong tình huống thiên tai; góp phần bảo đảm thông tin thống nhất, định hướng dư luận và hạn chế thông tin sai lệch trên không gian mạng. Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong việc bảo đảm an toàn cho khách du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

12. Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh, các cơ quan thông tin đại chúng đóng trên địa bàn

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai; các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo về công tác phòng, chống thiên tai đảm bảo kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

13. Các sở, ngành khác: Theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động trong ứng phó với thiên tai; chuẩn bị, sẵn sàng phòng, chống, bảo vệ tài sản của gia đình; tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở.

15. UBND các xã, phường

- Tiếp tục quán triệt và triển khai nghiêm túc các quy định của pháp luật về thủy lợi, đê điều và phòng, chống thiên tai; các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai. Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn của địa phương mình quản lý.

- Tập trung triển khai công tác Phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn. Củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn, đặc biệt là lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã nhằm chủ động ứng phó kịp thời các sự cố, thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” ngay từ những giờ đầu. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai, quản lý công trình thủy lợi, đê điều có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, năng lực chỉ huy, điều hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chuẩn bị các kế hoạch, phương án, kịch bản và sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện, dự trữ thiết yếu để triển khai ứng phó có hiệu quả với các tình huống thiên tai; đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân, giảm thiểu thiệt hại. Tổ chức cảnh báo và bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các ngầm tràn, các tuyến đường thường xuyên bị ngập sâu, chia cắt, cô lập.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng trước mùa mưa bão hoặc có phương án bảo vệ an toàn các công trình đang thi công (Riêng đối với đập, hồ chứa khẩn trương lập phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện). Huy động tối đa nguồn lực xử lý dứt điểm các sự cố thiên tai đã xảy ra trong những năm gần đây, chú trọng công tác khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết sau thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Rà soát, sẵn sàng phương án bảo đảm an toàn cho người và tài sản tại các khu vực dân cư có nguy cơ rủi ro cao khi xảy ra các tình huống thiên tai như: Bão, bão mạnh, siêu bão, mưa lũ lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất... nhất là đối với Nhân dân, khách du lịch tại các khu du lịch ven biển và vùng thường xuyên xảy ra lũ quét, sạt lở đất. Từng bước giải tỏa công trình, nhà ở không bảo đảm an toàn ven sông, ven suối, khu vực có nguy cơ sạt lở; sắp xếp lại dân cư để phòng, chống sạt lở, đảm bảo thoát lũ.

- Quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng khai thác, tập kết cát sỏi trái phép, lấn chiếm, sử dụng trái phép đất ven sông, bãi sông gây cản trở thoát lũ, ảnh hưởng đến an toàn đê điều.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thủy lợi, đê điều đến người dân nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về thủy lợi, đê điều, nhất là tình trạng vi phạm tập kết vật liệu quy mô lớn, xây dựng công trình trái phép trên bãi sông, đổ phế thải lấn chiếm bãi sông, lòng sông gây cản trở thoát lũ; lấn, chiếm, sử dụng trái phép phân đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình thủy lợi. Nếu địa phương nào để xảy ra tình trạng pháp luật về thủy lợi, đê điều, đặc biệt là lấn

chiếm bãi sông, lòng sông gây cản trở thoát lũ mà không xử lý dứt điểm, Chủ tịch UBND xã, phường đó phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

- Chủ động bố trí nguồn lực tại chỗ để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai thuộc trách nhiệm của địa phương theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và ngân sách nhà nước.

16. Các đơn vị được giao quản lý các công trình thủy lợi, thủy điện, đê điều trên địa bàn tỉnh

- Kiểm tra đánh giá hiện trạng các công trình thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý. Xác định các trọng điểm xung yếu, bố trí nguồn lực để xử lý đảm bảo an toàn; tổ chức tuần tra canh gác, phát hiện, giải quyết kịp thời các sự cố hư hỏng có thể xảy ra, sẵn sàng các phương án, kịch bản bảo vệ an toàn công trình, tính mạng và tài sản của Nhân dân khu vực chịu ảnh hưởng.

- Tổ chức kiểm tra rà soát, đánh giá quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi đặc biệt là đối với các hồ chứa có tràn xả sâu, hồ chứa có tác động lớn đến dòng chảy, dân sinh vùng hạ du để bổ sung, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp (trong đó ưu tiên bố trí dung tích hữu ích của hồ, đập để cắt, giảm lũ cho hạ du; quy định mực nước trước lũ linh hoạt nhằm tăng tối đa dung tích phòng lũ trong điều kiện bảo đảm an toàn công trình; nghiên cứu sử dụng một phần dung tích phòng lũ trên mực nước dâng bình thường của hồ, đập để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du; quy định cụ thể thời gian tối thiểu thông báo trước khi vận hành xả tràn; phương thức truyền tin, cảnh báo đến các cơ quan, đơn vị và người dân trong khu vực bị ảnh hưởng “thời gian xả, lưu lượng xả, phạm vi và mức độ ngập”) để làm cơ sở tổ chức thực hiện; vận hành theo đúng quy trình được phê duyệt.

- Cập nhật số liệu vết lũ sau các đợt mưa, lũ lớn để xây dựng mới hoặc điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên tai cho công trình; phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; bản đồ ngập lụt hạ du, hành lang thoát lũ bảo đảm sát với điều kiện thực tế.

- Bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể để thực hiện. Việc vận hành các hồ chứa phải chấp hành nghiêm quy trình vận hành đã được phê duyệt; rà soát và có giải pháp xử lý ách tắc dòng chảy khi vận hành xả lũ;

- Tăng cường theo dõi, cập nhật dự báo khí tượng thủy văn và áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi, phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du;

- Thực hiện nghiêm túc công tác quan trắc các yếu tố khí tượng thủy văn theo quy định. Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ, quan trắc 4 lần

một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa tối thiểu 2 lần/ngày trong điều kiện thời tiết bình thường và 4 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 1 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi (địa chỉ: www.thuyloivietnam.vn); đồng thời gửi thông tin đến Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các địa phương vùng hạ du để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức lực lượng và thực hiện công tác tuần tra, canh gác bảo vệ công trình theo quy định; sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động triển khai các phương án bảo đảm an toàn công trình theo phương châm “4 tại chỗ” khi có tình huống xảy ra; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, lực lượng quân đội đóng trên địa bàn để chuẩn bị bảo vệ công trình theo phương án được duyệt.

- Lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các công trình theo quy định. Tổ chức diễn tập phương án hộ đê, phương án ứng phó khẩn cấp của các công trình hồ chứa; kiểm tra việc chuẩn bị vật tư, lực lượng, phương tiện, kỹ thuật, chỉ huy và thông tin hai chiều để bỏ khuyết kịp thời những thiếu sót, tồn tại; tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hộ đê, ứng phó khẩn cấp sự cố công trình.

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cống dưới đê, cửa khẩu qua đê, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa;

- Tổ chức phát quang mái đê, chân đê, đập và trong phạm vi bảo vệ công trình để phục vụ công tác tuần tra, phát hiện và kịp thời xử lý sự cố trong mùa mưa, lũ; giải tỏa, thanh thải vật cản, chướng ngại vật lấn chiếm bãi sông, lòng sông, nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu để đảm bảo tiêu úng, thoát lũ;

17. Chủ đầu tư các công trình thủy lợi, đê điều

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp, khắc phục sự cố đê điều, hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ. Trường hợp bất khả kháng, phải thi công trình trong mùa lũ bão, Chủ đầu tư phải lập, thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ công trình (Riêng đối với đập, hồ chứa phải lập phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện), chuẩn bị đầy đủ vật tư, nhân lực, phương tiện; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương sở tại để đảm bảo an toàn cho công trình và nhân dân vùng chịu ảnh hưởng của công trình. Chịu

hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng, việc đảm bảo an toàn cho các công trình được giao làm Chủ đầu tư.

Đối với các công trình đã hoàn thành nhưng chưa bàn giao đưa vào sử dụng, yêu cầu các Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý, hồ sơ hoàn công và các thủ tục có liên quan để tổ chức bàn giao đưa công trình vào khai thác, sử dụng theo quy định; đảm bảo công trình được vận hành an toàn, thông suốt trong mùa mưa, lũ, không làm ảnh hưởng đến an toàn của công trình. Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh, trước pháp luật nếu để xảy ra sự cố đối với các công trình do việc chậm trễ trong công tác bàn giao đưa vào sử dụng gây ra.

PHẦN VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Phương án này, yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp xã thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án của ngành, đơn vị, địa phương mình để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu các khu vực xung yếu, sơ tán dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

2. Các tổ chức, lực lượng trên địa bàn các địa phương phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND cùng cấp, Trưởng Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tại địa phương.

3. Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công; tiếp tục rà soát hoàn thiện lại Phương án để tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Cơ quan Thường trực Phòng, chống thiên tai tỉnh theo quy định để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.